

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ**  
**TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ MỸ C**

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức danh, chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Chữ ký</b>
1.	Trần Hữu Ngời	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng	
2.	Lâm Hùng	P. Hiệu trưởng	P. Chủ tịch Hội đồng	
3.	Lý Ngọc Phương	Tổng phụ trách Đội	Thư ký Hội đồng	
4.	Lý Ngọc Hà	Chủ tịch Công đoàn	Ủy viên Hội đồng	
5.	Trần Ra Ni	Tổ trưởng chuyên môn	Ủy viên Hội đồng	
6.	Lâm Hữu Đức	Tổ trưởng chuyên môn	Ủy viên Hội đồng	
7.	Bành Thị Mỹ Châu	Tổ trưởng chuyên môn	Ủy viên Hội đồng	
8.	Tè Thiên	Tổ trưởng chuyên môn	Ủy viên Hội đồng	
9.	Cao Phúc Duyên	Tổ trưởng chuyên môn	Ủy viên Hội đồng	
10.	Lâm Minh Giàu	Tổ trưởng chuyên môn	Ủy viên Hội đồng	
11.	Đào Tuấn Đạt	Tổ trưởng chuyên môn	Ủy viên Hội đồng	
12.	Lâm Thị Thanh Loan	Tổ trưởng Văn Phòng	Ủy viên Hội đồng	
13.	Hứa Công Điền	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
14.	Lý Hoàng Giang	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
15.	Trần Đức Thắng	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	

## MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	2
Danh mục các chữ viết tắt	5
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	6
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	8
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	13
A. ĐẶT VẤN ĐỀ	13
B. TỰ ĐÁNH GIÁ	15
I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3	15
Tiêu chuẩn 1. Tổ chức và quản lý nhà trường	15
Mở đầu	15
Tiêu chí 1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	16
Tiêu chí 1.2. Hội đồng trường và các hội đồng khác	18
Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	20
Tiêu chí 1.4. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	22
Tiêu chí 1.5. Khối lớp và tổ chức lớp học	24
Tiêu chí 1.6. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	26
Tiêu chí 1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	28
Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục	30
Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	31
Tiêu chí 1.10. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	32
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 1</i>	34
Tiêu chuẩn 2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	35
Mở đầu	35

Tiêu chí 2.1. Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	36
Tiêu chí 2.2. Đối với giáo viên	37
Tiêu chí 2.3. Đối với nhân viên	40
Tiêu chí 2.4. Đối với học sinh	42
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 2</i>	44
Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	44
Mở đầu	44
Tiêu chí 3.1. Khuôn viên, sân chơi, sân tập	45
Tiêu chí 3.2. Phòng học	47
Tiêu chí 3.3. Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị	48
Tiêu chí 3.4. Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	50
Tiêu chí 3.5. Thiết bị	52
Tiêu chí 3.6. Thư viện	53
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 3</i>	55
Tiêu chuẩn 4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	55
Mở đầu	55
Tiêu chí 4.1. Ban đại diện cha mẹ học sinh	56
Tiêu chí 4.2. Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	58
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 4</i>	61
Tiêu chuẩn 5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	61
Mở đầu	61
Tiêu chí 5.1. Kế hoạch giáo dục của nhà trường	62
Tiêu chí 5.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	64
Tiêu chí 5.3. Thực hiện các hoạt động giáo dục khác	66
Tiêu chí 5.4. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học	68

Tiêu chí 5.5. Kết quả giáo dục	69
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 5</i>	71
II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4	72
Tiêu chí 1	72
Tiêu chí 2	73
Tiêu chí 3	73
Tiêu chí 4	74
Tiêu chí 5	74
Kết luận	75
Phần III. KẾT LUẬN CHUNG	75
Phần IV. PHỤ LỤC	78

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

STT	Cụm từ viết tắt	Cụm từ đầy đủ
1	BDD CMHS	Ban đại diện Cha mẹ học sinh
2	CB GV NV	Cán bộ giáo viên nhân viên
3	CNTT	Công nghệ thông tin
4	CSDL	Cơ sở dữ liệu
5	CSVC	Cơ sở vật chất
6	GV	Giáo viên
7	KĐCLGD	Kiểm định chất lượng giáo dục
8	TNTP	Thiếu niên tiên phong
10	TĐG	Tự đánh giá
11	UBND	Ủy ban nhân dân
12	TPT	Tổng phụ trách
13	XMC	Xóa mù chữ
14	THCS	Trung học cơ sở

## TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

### 1. Kết quả đánh giá

#### 1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Tiêu chuẩn 1</b>				
Tiêu chí 1.1		x	x	
Tiêu chí 1.2		x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	
Tiêu chí 1.5		x	x	
Tiêu chí 1.6		x	x	
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	
Tiêu chí 2.3		x	x	
Tiêu chí 2.4		x	x	
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				
Tiêu chí 3.1		x	x	
Tiêu chí 3.2		x	x	

Tiêu chí 3.3		X	X	
Tiêu chí 3.4		X	X	
Tiêu chí 3.5		X	X	
Tiêu chí 3.6		X	X	
<b>Tiêu chuẩn 4</b>				
Tiêu chí 4.1		X	X	X
Tiêu chí 4.2		X	X	
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				
Tiêu chí 5.1		X	X	
Tiêu chí 5.2		X	X	
Tiêu chí 5.3		X	X	
Tiêu chí 5.4		X	X	
Tiêu chí 5.5		X	X	

**Kết quả:** Đạt Mức 2

### 1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 1		X	
Tiêu chí 2		X	
Tiêu chí 3		X	
Tiêu chí 4		X	
Tiêu chí 5		X	

**Kết quả:** Không đạt Mức 4

**2. Kết luận:** Trường đăng ký đạt Cấp độ 2

**Phần I**  
**CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trường : TRƯỜNG TIỂU HỌC TIỂU HỌC PHÚ MỸ C

Tên trước đây: TRƯỜNG TIỂU HỌC TIỂU HỌC PHÚ MỸ C

Cơ quan chủ quản: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú

Tỉnh	Sóc Trăng	Họ và tên Hiệu trưởng	Trần Hữu Ngời
Huyện	Mỹ Tú	Điện thoại	0972 325 424
Xã	Phú Mỹ	Fax	
Đạt CQG		Website	<a href="http://thphumyc.pgdmtyu.edu.vn/">http://thphumyc.pgdmtyu.edu.vn/</a>
Năm thành lập trường	1989	Số điểm trường	3
Công lập	x	Loại hình khác	
Tư thục		Thuộc vùng khó khăn	
Trường chuyên biệt		Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	
Trường liên kết với nước ngoài			

**1. Số lớp học**

Khối lớp	Năm học				
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Khối lớp 1	5	4	4	4	4
Khối lớp 2	4	5	4	4	4
Khối lớp 3	4	4	5	4	4
Khối lớp 4	4	4	4	5	4
Khối lớp 5	4	4	4	4	5
<b>Cộng</b>	<b>21</b>	<b>21</b>	<b>21</b>	<b>21</b>	<b>21</b>

**2. Số phòng học và các phòng chức năng khác**



TT	Số liệu	Năm học				
		2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
<b>I</b>	<b>Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập</b>					
<b>1</b>	Phòng học	16	16	16	16	18
a	Phòng học kiên cố	0	0	0	0	8
b	Phòng học bán kiên cố	16	16	16	16	10
c	Phòng học tạm	0	0	0	0	0
<b>2</b>	Phòng học bộ môn	0	0	0	0	3
a	Phòng kiên cố	0	0	0	0	3
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
<b>3</b>	Khối phục vụ học tập	0	0	0	0	3
a	Phòng kiên cố	0	0	0	0	3
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
<b>II</b>	<b>Khối phòng hành chính-quản trị</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>4</b>
a	Phòng kiên cố	0	0	0	0	4
b	Phòng bán kiên cố	2	2	2	2	0
<b>III</b>	Thư viện	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>
a	Phòng kiên cố	0	0	0	0	1
b	Phòng bán kiên cố	1	1	1	1	0

### 3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

#### a) Số liệu tại thời điểm TĐG

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	0	0	0	1	0	
Phó hiệu trưởng	1	0	1	0	1	0	
Giáo viên	34	7	31	0	34	1	
Nhân viên	4	3	4	2	2	0	
<b>Cộng</b>	<b>40</b>	<b>10</b>	<b>36</b>	<b>0</b>	<b>38</b>	<b>01</b>	

#### b) Số liệu của 5 năm gần đây:

STT	Số liệu	Năm học				
		2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
1	Tổng số giáo viên	37	37	37	37	38
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	1.7	1.7	1.7	1.7	1,66
3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	0	0	0	0	0
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tương đương	5	2	5	10	5
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên	0	0	0	0	0

#### 4. Học sinh

##### a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học				
		2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
1	Tổng số học sinh	516	490	489	502	514
	- Nữ	244	228	226	228	245
	Dân tộc	468	446	451	499	470
	- Khối lớp 1	134	93	102	91	102
	- Khối lớp 2	104	127	84	93	102
	- Khối lớp 3	94	96	126	84	91
	- Khối lớp 4	97	85	93	126	93
	- Khối lớp 5	87	89	84	93	126
2	Tuyển mới	130	90	97	88	99
3	Học 2 buổi/ngày	94	93	186	184	295
4	Bán trú	0	0	0	0	0
5	Nội trú	0	0	0	0	0
6	Tỷ lệ bình quân học sinh/ lớp	24,57	23,33	23,28	23,90	24,47
7	Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi	101	97	102	82	97

TT	Số liệu	Năm học				
		2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
	- Nữ:	46	43	44	31	51
	- Dân tộc:	96	92	98	80	91
8	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh	0	0	0	0	0
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia	0	0	0	0	0
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	140	97	61	38	55
	- Nữ	65	41	28	36	33
	- Dân tộc	139	96	61	38	55
11	Tổng số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt	0	0	0	0	0

## b) Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và kết quả giáo dục

Số liệu	Năm học					Ghi chú
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	
Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	100%	100%	100%	100%	100%	
Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	95,6%	96,3%	96,9%	97,8%	98,22%	
Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	86,20%	78,46%	71,42%	86,66%	95,23%	
Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	99,20%	97,61%	98,41%	100%	100%	

## **Phần II**

### **TỰ ĐÁNH GIÁ**

#### **A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

##### **1. Tình hình chung của nhà trường**

Trường Tiểu học Phú Mỹ C chính thức được tách ra từ Trường THCS Phú Mỹ từ năm 1989 và được điều chỉnh theo Quyết định số 5507/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Mỹ Tú về việc điều chỉnh Quyết định thành lập các trường thuộc sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú.

Từ lúc mới thành lập đến nay trường có 03 điểm trường, điểm Sóc Xoài, Tá Biên và Bét Tôn, xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Trường có tổng diện tích 7882 m<sup>2</sup> với khối phòng học tập gồm 18 phòng học, 03 phòng học bộ môn kiên cố; Khối hành chính quản trị 04 phòng kiên cố gồm 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 văn phòng, 01 phòng bảo vệ; 02 khu nhà vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên (nam, nữ riêng biệt), 01 khu để xe giáo viên, cán bộ, nhân viên; Khối phòng phục vụ học tập 03 phòng kiên cố; Khối phòng phụ trợ gồm 01 phòng họp, 01 phòng giáo viên, 01 phòng Y tế; 04 khu vệ sinh học sinh, 01 khu nhà để xe học sinh, có công rào kiên cố xung quanh. Hệ thống CSVC của nhà trường đáp ứng đầy đủ các yêu cầu dạy và học trong giai đoạn mới. Trường có hệ thống nước sạch, sân chơi, sân tập thể dục của trường đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục. Thư viện của trường đạt chuẩn, thiết bị đồ dùng dạy học phục vụ cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh đầy đủ; có phòng học bộ môn Tin học, Ngoại ngữ, Nghệ thuật đáp ứng nhu cầu tìm hiểu, học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Phòng truyền thống và hoạt động đội có trưng bày đầy đủ các số liệu và hình ảnh minh họa sinh động cụ thể về quá trình phát triển của nhà trường.

Năm học 2022 - 2023 trường có 21 lớp với 514 học sinh đủ 5 khối lớp. Học sinh đa số là con em của các gia đình chủ yếu làm nông nghiệp, một ít hộ dân buôn bán tại địa phương, số lượng hộ nghèo, cận nghèo còn cao nên việc quan tâm của cha mẹ học sinh đến vấn đề học của các em còn hạn chế. Tuy vậy, các em rất có tinh thần vượt khó vươn lên trong học tập và rèn luyện, đã có nhiều em đạt kết quả cao trong học tập, trong các hội thi do trường và ngành tổ chức.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường gồm có 38 người. Trong đó: Cán bộ quản lý 02; nhân viên 03; Tổng phụ trách Đội: 01; giáo viên trực tiếp đứng lớp: 32; đảng viên: 23; cán bộ giáo viên có trình độ đạt chuẩn 100%. Đội ngũ CB, GV, NV nhiệt huyết, năng động, tâm huyết với nghề, yêu mến học sinh, được nhân dân địa phương tin yêu, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trường có Chi bộ độc lập, thực hiện tốt vai trò lãnh đạo trong nhà trường, liên tục đạt Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Có đầy đủ các tổ chức Công đoàn, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Sao Nhi đồng, Ban đại diện CMHS trường và các lớp. Các tổ chức hoạt động theo điều lệ, tích cực, hiệu quả góp phần cùng nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giáo dục.

Trong những năm qua, tập thể nhà trường được UBND huyện Mỹ Tú đánh xếp loại hoàn thành tốt đến hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trao tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

## **2. Mục đích tự đánh giá**

Trên cơ sở bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, nhà trường tự xem xét, kiểm tra để xác định thực trạng chất lượng, hiệu quả giáo dục, nhân lực, cơ sở vật chất, từ đó đề ra các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường; giải trình với cơ quan chức năng, với xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục và đề cơ quan chức năng đánh giá, công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục từ đó không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

## **3. Tóm tắt những vấn đề nổi bật trong hoạt động TĐG**

Quy trình tự đánh giá được thực hiện qua các bước sau:

1. Thành lập hội đồng tự đánh giá.
2. Lập kế hoạch tự đánh giá.
3. Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.
4. Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí.
5. Viết báo cáo tự đánh giá.
6. Công bố báo cáo tự đánh giá.
7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá.

Phương pháp và công cụ đánh giá: Hội đồng tự đánh giá của nhà trường thực hiện theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông; dự thảo của Cục Quản lý chất lượng ban hành hướng dẫn xác định nội hàm (yêu cầu) và gợi ý tìm minh chứng. Hội đồng tự đánh giá xây dựng kế hoạch, quy trình tự đánh giá theo từng tiêu chí của các tiêu chuẩn; việc tiến hành thu thập thông tin, minh chứng; rà soát các hoạt động giáo dục, đối chiếu, so sánh kết quả tự đánh giá với các tiêu chuẩn quy định. Hội đồng tự đánh giá thực hiện một cách khoa học, dân chủ, khách quan, trung thực, công khai.

Nguyên tắc đánh giá: Hội đồng tự đánh giá làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và thảo luận để đi đến thống nhất; mọi quyết định chỉ có giá trị khi ít nhất 2/3 thành viên trong Hội đồng nhất trí.

Trong suốt thời gian tiến hành công tác tự đánh giá, Hiệu trưởng tranh thủ sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, các đồng chí lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã Phú Mỹ, sự tham gia của Ban đại diện cha mẹ học sinh, đã huy động sự vào cuộc của toàn thể đội ngũ CB, GV, NV, nhà trường nhận thức rất đúng đắn về công tác KĐCLGD, nên đã dành nhiều thời gian ngoài giờ hành chính để hoàn thành nhiệm vụ trường giao.

Để công tác TĐG được tiến hành thuận lợi và có hiệu quả, Hội đồng TĐG của trường đã xác định rõ các nguồn nhân lực, CSVC, nguồn tài chính cần huy động. Công việc thu thập các thông tin minh chứng cho từng tiêu chí được Hội đồng thực hiện đúng kế hoạch, nhờ đó mà tiến độ và chất lượng công việc được đảm bảo. Sau khi hoàn thành các phiếu đánh giá tiêu chí, lập bảng mã và hộp thông tin minh chứng, Hội đồng TĐG đã hoàn thiện báo cáo đúng thời gian dự kiến trong kế hoạch.

Báo cáo được trình bày lần lượt từng tiêu chí của từng tiêu chuẩn. Mỗi tiêu chí đều được mô tả rõ ràng, cụ thể hiện trạng của nhà trường cần đạt được trong mỗi tiêu chí. Sau khi mô tả hiện trạng, báo cáo TĐG còn đề cập tới những điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường và đặc biệt một nội dung rất quan trọng, rất cần thiết trong mỗi tiêu chí đó là kế hoạch cải tiến, phát huy những điểm mạnh, đề ra các biện pháp khắc phục điểm yếu, ngắn gọn, rõ ràng và có tính khả thi.

Bằng sự nỗ lực, quyết tâm và trách nhiệm của các thành viên Hội đồng tự đánh giá, bản Báo cáo TĐG của trường đã cơ bản hoàn thành, đó là sự tập trung trí tuệ cao cho một công trình khoa học của tập thể, đã đánh dấu bước quan trọng trong sự nghiệp phát triển giáo dục của nhà trường, của địa phương, là nền tảng vững chắc để nhà trường đăng ký kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục.

Tuy nhiên, do công tác kiểm định chất lượng còn mới nên còn gặp phải nhiều khó khăn, trong đó khó khăn về đội ngũ và vấn đề bố trí tài chính, thời gian cho hoạt động tự đánh giá là những khó khăn nổi bật. Mặt khác, trong quá trình thực hiện công việc, nhiều vấn đề khác đã nảy sinh như hệ thống số liệu lưu trữ về nhân sự, về chất lượng, về cơ sở vật chất, ... chưa thực sự đầy đủ, nhiều báo cáo, công văn có liên quan tới địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh, ... còn thiếu trong kho lưu trữ; nhiều công việc đã làm thực sự có hiệu quả nhưng hồ sơ lưu trữ lại ít được quan tâm. Tuy vậy, từ nhận thức và ý thức về mục đích, ý nghĩa của công tác tự đánh giá, từ việc triển khai một cách khách quan, trung thực, sau một thời gian nỗ lực cố gắng, các khó khăn trên đã từng bước được khắc phục. Nhà trường đang dần dần tạo ra được những chuyển biến mới, hình thành “văn hoá chất lượng” trong nhà trường, trong mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh để từ đó chất lượng giáo dục được đảm bảo và không ngừng được cải tiến, nâng cao.

## **B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

### **I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3**

#### **Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

Mở đầu: Trường Tiểu học Phú Mỹ C được thành lập từ năm 1989 và được điều chỉnh theo Quyết định số 5507/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Mỹ Tú về việc điều chỉnh Quyết định thành lập các trường thuộc sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú. Có đủ cơ cấu tổ chức theo quy định Điều lệ Trường tiểu học. Có đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng theo cơ cấu về loại hình, đạt tiêu chuẩn về phẩm chất và trình độ đào tạo, bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, phân công giảng dạy hợp lý nên đã phát huy được năng lực chuyên môn. Nhà trường có Hội đồng trường, Hội đồng tự

vấn, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng chấm thi vở sạch chữ đẹp học sinh, Hội đồng chấm thi giáo viên dạy giỏi, Hội đồng chấm thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, chi bộ Đảng, Công đoàn cơ sở, Liên Đội TNTP Hồ Chí Minh, Ban đại diện cha mẹ học sinh. Các tổ chức, hội đồng hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ Trường tiểu học và các quy định hiện hành. Nhà trường thực hiện đầy đủ các hoạt động quản lý, xây dựng chiến lược phát triển nhà trường, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá theo đúng quy chế góp phần quan trọng trong thành tích chung của nhà trường. Công tác khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được nhà trường thực hiện nghiêm túc, công bằng, khách quan đúng theo các quy định hiện hành. Đó là những cơ sở nền tảng cho quá trình phấn đấu trưởng thành đi lên của nhà trường, góp phần tích cực vào hoạt động toàn diện của nhà trường.

### **Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

Mức 1:

a) Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Hiệu trưởng xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu của GDPT bậc tiểu học là nhằm phát triển phẩm chất, năng lực phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Phương hướng chiến lược phù hợp với các nguồn lực hiện có của nhà trường nên đã được lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú phê duyệt qua từng giai đoạn phát triển [1.1-01];



Phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Nghị quyết Đảng xã Phú Mỹ giai đoạn 2020 - 2025 với các nguồn lực của nhà trường [1.1-02], Nghị quyết chi bộ [1.1-03]; Việc xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường được cụ thể hoá thực hiện hàng năm, trong 5 năm qua đã giúp nhà trường phát triển theo lộ trình, thực hiện kế hoạch mỗi năm học đều đạt 100% chỉ tiêu cơ bản đề ra. Năm 2022 nhà trường được UBND huyện Mỹ Tú quan tâm đầu tư xây dựng mới tại điểm trường chính với đầy đủ các hạng mục và đưa vào sử dụng tháng 9 năm 2023 [1.1-04];

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường cũng được Hiệu trưởng xây dựng phù hợp với đặc điểm tình hình, nguồn lực của nhà trường, thời cơ và thách thức đề từ đó xác định các vấn đề ưu tiên và đề ra định hướng, mục tiêu và phương châm hành động đúng đắn theo giai đoạn. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường thể hiện bằng văn bản Kế hoạch số 15/KH-PMC ngày 20/9/2015 kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục 5 năm giai đoạn 2020- 2025 và Kế hoạch số 12/KH-PMC ngày 25/09/2020 kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục 5 năm giai đoạn 2020 – 2025 tầm nhìn đến năm 2030 được lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt [1.1-01];

Kế hoạch phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường luôn được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại bảng công khai của nhà trường và đăng tải lên Website của đơn vị [1.1-05]. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được xây dựng dựa trên tình hình thực tế của đơn vị, của địa phương, được sự đồng ý của các cấp có thẩm quyền, vì vậy trong quá trình triển khai tương đối thuận lợi;

#### Mức 2:

Để thực hiện phương hướng, chiến lược và phát triển, nhà trường đã đưa ra các giải pháp thực hiện theo lộ trình và được cụ thể hóa của từng năm học bằng việc xây dựng kế hoạch năm học để thực hiện [1.1-06]; Có tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển theo từng năm học [1.1-07];

#### Mức 3:

Định kỳ chưa được rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Sự tham gia cha mẹ học sinh và cộng đồng trong tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển chưa được thường xuyên;

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng nhà trường xây dựng phương hướng chiến lược phát triển giáo dục theo từng giai đoạn và phù hợp với sự phát triển kinh tế của địa phương. Chiến lược phát triển được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường đã có các giải pháp giám sát và định kỳ hàng năm rà soát, bổ sung, điều chỉnh kịp thời bằng nhiều hình thức cụ thể theo điều kiện thực tế, thực hiện hiệu quả nâng cao chất lượng giáo dục tại đơn vị, giữ vững và nâng dần kết quả, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục được qui định tại điều lệ trường tiểu học và Luật giáo dục.

### 3. Điểm yếu

Định kỳ việc được rà soát để tổ chức tổng kết hoạt động sau giai đoạn 05 năm, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển chưa đúng tiến độ về thời gian. Sự tham gia đóng góp ý kiến của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển chưa được thường xuyên.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023 - 2024 và các năm học tiếp theo, hiệu trưởng trường tổ chức thực hiện các giải pháp cụ thể là để tổ chức thực hiện đảm bảo đạt mục tiêu theo tiến độ kế hoạch đề ra theo nhiệm kỳ 2020-2025 của hiệu trưởng. Trong năm học 2023 – 2024, hiệu trưởng sẽ tiến hành công khai bản phương hướng chiến lược phát triển trong cha mẹ học sinh, cộng đồng, lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể để lấy ý kiến góp ý rộng rãi có sự giám sát của Hội đồng trường. Định kỳ vào cuối mỗi năm học, hiệu trưởng tổ chức họp với Hội đồng trường để rà soát bổ sung, điều chỉnh phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển kịp thời phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường. Hiệu trưởng phối hợp với Hội đồng trường tiến hành tổng kết đánh giá và xây dựng kế hoạch giai đoạn 2021 – 2025 vào tháng 10 năm 2025.

### 5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

**Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác**

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

#### 1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hội đồng trường Tiểu học Phú Mỹ C được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú ban hành theo Quyết định số 32/QĐ-PGDĐT ngày 14/01/2021 về việc công nhận Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025 và Quyết định số 46/QĐ-PGDĐT ngày 22/11/2023 về việc kiện toàn Hội đồng trường Tiểu học Phú Mỹ C nhiệm kỳ 2020-2025, gồm 11 thành viên [1.2-01]; Hội đồng thi đua khen thưởng gồm 09 thành viên do Hiệu trưởng ban hành quyết định vào đầu năm học [1.2-02]. Vào đầu năm học Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập Hội đồng chấm thi vở sạch chữ đẹp học sinh [1.2-03]. Hội đồng chấm giáo viên dạy giỏi cấp trường [1.2-04]. Hội đồng chấm giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường để giúp Hiệu trưởng quản lý về chuyên môn [1.2-05];

Hội đồng trường quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các phương án, kế hoạch phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học [1.2-06]; Quyết nghị về quy chế sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt [1.2-07]; Quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường [1.2-08]; Giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường [1.2-09]; Hội đồng thi đua khen thưởng giúp Hiệu trưởng tổ chức phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường [1.2-10];

Hoạt động của các hội đồng hằng năm được đánh giá mặt mạnh, mặt hạn chế để đề ra giải pháp thực hiện thông qua báo cáo sơ kết, tổng kết [1.2-09];

#### Mức 2:

Các hội đồng hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường như: Hội đồng trường giám sát tốt việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường nên những năm qua nhà trường không có việc xảy ra mất dân chủ hoặc khiếu kiện hay có đơn thưa, quyết nghị mục tiêu chiến lược phát triển của nhà trường trên cơ sở đó nhà trường đã đưa ra các giải pháp thực hiện phù hợp nên chất lượng giáo dục mỗi năm đều có sự tiến bộ. Hội đồng thi đua khen thưởng thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ nên đã thúc đẩy được các phong trào thi đua trong đơn vị [1.1-09]. Tuy nhiên, các thành viên trong Hội đồng trường ít phát biểu ý kiến để đóng góp cho các giải pháp phát triển nhà trường trong các cuộc họp định kỳ/năm học;

### **2. Điểm mạnh**

Các hội đồng trong nhà trường được thành lập đúng theo quy định, hoạt động có hiệu quả theo chức năng và nhiệm vụ được giao. Hội đồng trường và các hội đồng khác thực hiện tốt các nhiệm vụ đã được đề ra trong kế hoạch hàng năm và có các giải pháp mang tính đột phá để thực hiện các chủ trương phát triển nhà trường ngày càng đạt chất lượng cao.

### **3. Điểm yếu**

Các thành viên trong Hội đồng trường ít phát biểu ý kiến để đóng góp cho các giải pháp phát triển nhà trường trong các cuộc họp định kỳ/năm học.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2023-2024, hiệu trưởng quán triệt đến từng thành viên trong Hội đồng trường và các Hội đồng khác nghiên cứu các văn bản có liên quan, đề các thành viên trong hội đồng hiểu rõ, nắm vững chức năng nhiệm vụ của Hội đồng trường, từ đó thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, gợi ý, khuyến khích, động viên, đề từng thành viên tham gia đóng góp ý kiến các giải pháp xây dựng phát triển nhà trường. Đồng thời, làm tốt việc củng cố, kiện toàn tổ chức các Hội đồng, đảm bảo hoạt động của các Hội đồng mang lại hiệu quả cao.

### **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

### **Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường**

Mức 1:

- a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- b) Hoạt động theo quy định;
- c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

- a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng;

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Trường có đầy đủ các tổ chức chính trị và xã hội theo Điều 09 Điều lệ trường tiểu học: Tổ chức Công đoàn nhà trường là Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn lao động huyện Mỹ Tú, có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định: có 40 công đoàn viên, có Ban chấp hành công đoàn 07 người, bao gồm 01 Chủ tịch, 01 phó chủ tịch, 01 ủy viên phụ trách chủ nhiệm ủy viên ban kiểm tra công đoàn, 01 ủy viên phụ trách ban nữ công công đoàn, 01 ủy viên phụ trách kế toán công đoàn, 01 ủy viên phụ trách đời sống, 01 ủy viên phụ trách thủ quỹ công đoàn. Tổ chức hoạt động theo điều lệ Công đoàn Việt Nam [1.3-01]; Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh gồm một liên đội có 06 chi đội và 5 sao nhi đồng và có cơ cấu tổ chức theo Điều lệ Đội và theo hướng dẫn của Hội đồng Đội các cấp, Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh có 320 đội viên, tỉ lệ 62,13% và 195 em sao nhi đồng, tỉ lệ 37,86% được chỉ đạo phụ trách sao nhi đồng của tổng phụ trách và tổ chức chặt chẽ theo điều lệ Đội [1.3-02];

Công đoàn đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình như xây dựng đội ngũ thành tập thể đoàn kết giúp đỡ về chuyên môn, chăm lo tốt về đời sống của bản thân và gia đình thực hiện tốt quy chế hoạt động Công đoàn [1.3-03]; [1.3-04]. Theo dõi, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách, vận động tham gia tất cả các phong trào do cấp trên tổ chức; đăng ký thi đua; đảm bảo công khai về tài chính và

chế độ lương của giáo viên, còn xây dựng quỹ tham quan [1.3-05]. Đội TNTP Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện chặt chẽ theo điều lệ Đội [1.3-06]; [1.3-07]; [1.3-08];

Sau mỗi tháng, học kì và năm học thực hiện rà soát, đánh giá các hoạt động đã xây dựng để nhìn nhận lại những việc đã làm được và rút kinh nghiệm những việc chưa làm được, sau khi rà soát, đánh giá đều có văn bản báo cáo tổng kết và phương hướng hoạt động cho tháng tiếp theo [1.3-09]; [1.3-10]. Hàng năm Công đoàn đều được đánh giá phân loại công đoàn Hoàn thành tốt nhiệm vụ [1.3-11]; Liên đội vững mạnh [1.3-12];

#### Mức 2:

Trường có chi bộ Đảng với 23 đảng viên chiếm tỉ lệ 57,50 % tổng số CB, GV, NV. Chi bộ hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ xã Phú Mỹ; Cấp ủy chi bộ gồm 05 đ/c (01 bí thư, 01 phó bí thư, 03 ủy viên) [1.3-13]; Chi bộ trường luôn chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng, thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình, công tác tư tưởng, giữ gìn kỷ luật và tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng; phát huy quyền làm chủ của CB, GV, NV nhà trường. Chi bộ lãnh đạo nhà trường thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chi bộ Đảng của trường trong 05 năm liên tiếp từ năm 2018 đến năm 2023 đều được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên [1.3-14];

Chi bộ lãnh đạo các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định [1.3-15]. Chi bộ nhà trường luôn quan tâm chỉ đạo để Công đoàn làm tốt công tác hỗ trợ, chăm lo cho đội ngũ. Tổng phụ trách, Liên đội, Chi đội tổ chức các hoạt động thiếu nhi và phong trào đội hiệu quả [1.3-16]. Chi bộ lãnh đạo Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác trong nhà trường hoạt động đạt hiệu quả cao trong việc phát động các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong giáo viên và học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động của đơn vị [1.3-17], có đánh giá báo cáo tổng kết cuối năm [1.3-18];

#### Mức 3:

Chi bộ Đảng của trường trong 05 năm liên tiếp từ năm 2018 đến năm 2023 đều được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên [1.3-15];

Công đoàn, đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường đều có những đóng góp vào việc phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền vận động, chăm lo chế độ chính sách cho CB-GV-NV, phát động mạnh mẽ và hiệu quả các phong trào giáo viên và học sinh [1.3-09]; [H1-1.3-10]. Tuy nhiên, hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng một số lớp tổ chức vào ngày thứ bảy nên hoạt động chưa đạt hiệu quả cao;

## 2. Điểm mạnh

Chi bộ Đảng, Tổ chức Công đoàn có cơ cấu đúng quy định, được thành lập và hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn; luôn có sự phối hợp

trong các hoạt động của nhà trường và cộng đồng, nhiều năm liền đạt Chi bộ được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ, Công đoàn vững mạnh.

### **3. Điểm yếu:**

Hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng một số lớp tổ chức vào ngày thứ bảy nên hoạt động chưa đạt hiệu quả cao.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo, chi bộ thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của các cấp, các ngành đối với đảng viên. Điều hành các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường nêu cao trách nhiệm, hiệu quả hoạt động, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CB-GV-NV. Chỉ đạo công đoàn thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động, có chế độ khen thưởng động viên kịp thời, luôn tạo điều kiện thuận lợi để đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ.

Vào đầu năm học 2023 – 2024, hiệu trưởng có giải pháp bố trí, sắp xếp mạng lưới trường lớp cho phù hợp và chỉ đạo Phó hiệu trưởng sắp xếp thời khóa biểu sinh hoạt, kê hoạch ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm cho phù hợp để hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng phù hợp với thời gian hoạt động của các em và đạt hiệu quả tốt hơn.

Tăng cường các hoạt động giao lưu với các tổ chức tại xã và các đơn vị bạn trong và ngoài huyện, học hỏi kinh nghiệm, mở rộng và rèn luyện thêm nghiệp vụ, tay nghề.

### **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3**

#### **Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh;

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;

b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Năm học 2022-2023, trường có tổng số CB, GV, NV là 40 người. Căn cứ theo cơ cấu vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, nhà trường có 21 lớp thuộc trường loại 2. Hiệu trưởng được bổ nhiệm theo Quyết định số 5105/QĐ-UBND, ngày 15/11/2023 của UBND huyện Mỹ Tú [1.4-01]. Phó hiệu trưởng được bổ nhiệm theo Quyết định số 2731/QĐ-UBND, ngày 09/09/2020 của UBND huyện Mỹ Tú, đảm bảo theo định mức quy định [1.4-02];

Hiệu trưởng nhà trường ban hành quyết định thành lập 07 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng gồm: Tổ khối 1 gồm 05 thành viên, tổ khối 2 gồm 5 thành viên; tổ khối 3 gồm 05 thành viên, tổ khối 4 gồm 05 thành viên, tổ khối 5 gồm 05 thành viên, tổ khối chuyên gồm 05 thành viên, , tổ khối Khmer gồm 05 thành viên và tổ Văn phòng có 03 thành viên gồm nhân viên Kế toán, Bảo vệ và Phục vụ; mỗi tổ đều có tổ trưởng để quản lý và điều hành mọi hoạt động của tổ theo Điều lệ trường tiểu học [1.4-03];

Hàng năm tổ chuyên môn và tổ văn phòng có xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm [1.4-04] và kế hoạch công tác hằng tháng đảm bảo đạt được các chỉ tiêu trong kế hoạch của năm học, tổ chuyên môn có sở nghị quyết để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo quy định [1.4-05]. Đầu năm có tổ chức đăng ký thi đua [1.4-06]. Cuối năm có tổ chức họp đánh giá xếp loại của tổ theo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên [1.4-07];

Mức 2:

Hàng năm mỗi tổ chuyên môn có xây dựng kế hoạch tổ chức 01 chuyên đề để nâng cao chất lượng giáo dục học sinh [1.4-04]. Qua việc tổ chức các chuyên đề giáo viên có điều kiện học tập lẫn nhau từ đó vận dụng kinh nghiệm vào công tác giáo dục, giảng dạy mang lại hiệu quả tốt hơn [1.4-09]; [1.1-08];

Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng sau mỗi tháng, học kì và năm học thực hiện rà soát, đánh giá các hoạt động đã xây dựng để nhìn nhận lại những việc đã làm được và rút kinh nghiệm những việc chưa làm được sau khi rà soát, đánh giá đều có văn bản báo cáo tổng kết và phương hướng hoạt động cho tháng tiếp theo [1.4-05]; [1.4-06];

Mức 3:

Tổ chuyên môn thường xuyên tổ chức thao giảng, dự giờ, sinh hoạt chuyên đề, thảo luận trao đổi về phương pháp giảng dạy góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị [1.4-09]. Tổ văn phòng thực hiện các công tác về hành chính, tài chính, quản lý hồ sơ, cung cấp sách, tài liệu, thiết bị phục vụ cho việc giảng dạy [1.4-06]. Ngoài ra còn tham gia đánh giá viên chức, đánh giá chuẩn nghề nghiệp

giáo viên, tổ chức thi đua và nhiều hoạt động khác đã góp phần không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của nhà [1.4-11];

Hàng năm, các tổ trưởng chuyên môn đều có tổ chức triển khai và thực hiện các chuyên đề, sinh hoạt chuyên đề theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, theo nghiên cứu bài học, về công tác chủ nhiệm, về ứng dụng công nghệ thông tin. Từ đó chất lượng giáo dục ngày được nâng cao và giảng dạy mang lại hiệu quả tốt hơn [1.4-09]. Tuy nhiên số ít giáo viên chưa hiểu và thực hiện đúng về nội dung sinh hoạt chuyên đề dạy học theo hướng lấy học sinh làm trung tâm và sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học nên việc triển khai còn chung chung;

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhà trường có đủ số lượng theo quy định Điều lệ trường Tiểu học. Hiệu trưởng nhà trường có thành lập các tổ chuyên môn và tổ văn phòng. Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng có kế hoạch chỉ đạo tổ khối thực hiện theo kế hoạch toàn diện của nhà trường. Các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc các buổi sinh hoạt, tổ chức các chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường.

## **3. Điểm yếu**

Một số ít giáo viên chưa hiểu và thực hiện đúng về nội dung sinh hoạt chuyên đề dạy học theo hướng lấy học sinh làm trung tâm và sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học nên việc triển khai còn chung chung.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2023-2024, Phó hiệu trưởng thường xuyên tham gia sinh hoạt cùng các tổ chuyên môn để kiểm tra, đôn đốc, giúp đỡ các tổ nhằm giúp các tổ nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chuyên môn. Tổ chức bồi dưỡng hướng dẫn quy trình sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và nội dung sinh hoạt chuyên đề dạy học.

Kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học. Dự giờ, thăm lớp để có hướng chỉ đạo giáo viên kịp thời điều chỉnh nội dung, chương trình dạy học phù hợp với đối tượng HS của từng lớp.

## **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

### **Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học**

Mức 1:

- a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

- a) Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;
- b) Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;



c) Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Trường có đủ năm khối lớp với tổng số 21 lớp học (08 lớp ở điểm chính và 13 lớp ở điểm lẻ) mỗi điểm đều có lớp 1 đến lớp 5 đảm bảo đúng Điều lệ trường Tiểu học. Khối lớp 1 có 4 lớp, khối lớp 2 có 4 lớp, khối lớp 3 có 4 lớp, khối lớp 4 có 4 lớp, khối lớp 5 có 5 lớp [1.5-01];

Học sinh được tổ chức theo lớp học, lớp học có lớp trưởng, hai lớp phó do tập thể học sinh bầu. Mỗi lớp học được chia thành các tổ học sinh có tổ trưởng, tổ phó do học sinh trong tổ bầu chọn [1.5-02];

Giáo viên chủ nhiệm luôn tạo điều kiện cho học sinh hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ thông qua các tiết học và các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các em học sinh được tổ chức học nhóm, được tham gia thảo luận, bày tỏ ý kiến của mình, được nhận xét, đánh giá bạn cùng lớp [1.5-03]. Học sinh có được phổ biến ý nghĩa của mô hình tự quản, dân chủ trong lớp, lớp học có hoạt động đúng theo nguyên tắc tự quản, dân chủ [1.5-04];

Mức 2:

Năm học 2022 - 2023 toàn trường có 21 lớp đảm bảo không quá 30 lớp theo Điều lệ quy định [1.5-01];

Sĩ số bình quân là 24,40 học sinh/lớp, lớp có sĩ số tối đa là 35 học sinh [1.5-01]; [1.5-02];

Nhà trường có chủ trương khuyến khích tổ chức lớp học với 100% giáo viên áp dụng hình thức hoạt động mới trong lớp, hình thức dạy học luôn linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục như hoạt động câu lạc bộ, tổ chức trò chơi [1.5-03]. Tuy nhiên, các hoạt động tự quản của học sinh còn phụ thuộc nhiều vào giáo viên chủ nhiệm lớp, một số học sinh còn thiếu tính sáng tạo, chủ động, tự tin trong các hoạt động của mình;

### **2. Điểm mạnh**

Trường có đủ các khối lớp, sĩ số học sinh mỗi lớp đúng quy định, tất cả học sinh trường đều được học 2 buổi/ngày, tổ chức lớp học hoạt động linh hoạt, phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục theo hướng đổi mới hiện nay, hình thức dạy học luôn linh hoạt phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục.

### **3. Điểm yếu**

Các hoạt động tự quản của học sinh còn phụ thuộc nhiều vào giáo viên chủ nhiệm lớp, một số học sinh còn thiếu tính sáng tạo, chủ động, tự tin trong các hoạt động của mình.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2023-2024 hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bố trí, sắp xếp quy mô lớp học trong năm học đảm bảo số học sinh/lớp không quá 35 học sinh trong lớp theo đúng Điều lệ trường Tiểu học. Rà soát biên chế, phân công hợp lý. Hiệu trưởng tiến hành họp với các đoàn thể, cán bộ, giáo viên, nhân viên và Ban đại diện cha mẹ học sinh trường triển khai kế hoạch sắp xếp quy mô trường lớp, điều kiện cơ sở vật chất chuẩn bị năm học mới, tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến các lực lượng trong và ngoài nhà trường, vận động đầu tư phát triển nhà trường. Chỉ đạo phó hiệu trưởng tổ chức bồi dưỡng, sinh hoạt hướng dẫn giáo viên thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018, tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất, rèn tính tự học, tự quản cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản**

Mức 1:

- a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;
- b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;
- c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục;

Mức 2:

- a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán;

Mức 3:

Có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Trường có đầy đủ hệ thống hồ sơ tại Khoản 1, Điều 21, Điều lệ trường Tiểu học, được lưu trữ đầy đủ, khoa học, bao gồm các loại hồ sơ, sổ sách như: sổ đăng bộ [1.6-01; học bạ [1.6-02]; bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục [1.6-03]; kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường[1.1-01]; kế hoạch hoạt động giáo dục theo năm học [1.6-04]; sổ quản lý CB, GV, NV [1.6-05];; Hồ sơ Phổ cập giáo dục [1.6-06]; sổ quản lý các văn bản được cập nhật thường xuyên và lưu giữ cẩn thận [1.6-07];

Hàng năm, đơn vị lập dự toán, thực hiện thu, chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất kịp thời, đầy đủ, chính xác [1.6-08]; Quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật, điều chỉnh hằng năm theo ý kiến đóng góp của tập thể phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và các quy định hiện hành [1.6-09]; định kỳ có tổ chức tự kiểm tra tài chính, tài sản thực hiện công khai tài chính, tài sản theo quy định [1.6-10];

Trường thực hiện quản lý hành chính, tài chính và tài sản thông qua hệ thống các phần mềm điện tử như sau: hệ thống quản lý nhà trường, quản lý CB (csdl.moet.gov.vn) [1.6-11]; phần mềm quản lý HS (vnedu.vn) [1.6-12]; phần mềm kế toán (MISA-MIMOSA) [1.6-13]; Quản lý tài sản (MISA QLTS) [1.6-14]; Thực hiện báo cáo trực tuyến theo yêu cầu, có trích xuất dữ liệu lưu trữ kịp thời, an toàn.

#### Mức 2:

Trong những năm vừa qua nhà trường thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường một cách có hiệu quả như: phần mềm cơ sở dữ liệu trong quản lý về hành chính, phần mềm kế toán trong quản lý tài chính [1.6-13];

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán [1.6-13];

#### Mức 3:

Nhà trường có xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2015-2020, 2020-2025 [1.1-07]; Nhưng chưa xây dựng được các nguồn tài chính cũng như kinh phí phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương trong từng giai đoạn;

### **2. Điểm mạnh**

Nhà trường luôn thực hiện lưu trữ các loại hồ sơ đầy đủ, khoa học theo quy định. Sử dụng nguồn tài chính đúng mục đích, có hiệu quả; việc bảo quản và sử dụng tài chính, tài sản tiết kiệm, chống lãng phí, đúng mục đích; ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào quản lý tài sản, tài chính. Trong nhiều năm liền, nhà trường không xảy ra tình trạng vi phạm về quản lý tài chính, tài sản.

### **3. Điểm yếu**

Nhà trường chưa có xây dựng kế hoạch sử dụng tài chính trong năm nên việc cân đối các nguồn tài chính, kinh phí hoạt động chưa phù hợp với từng hoạt động giáo dục trong nhà trường theo từng giai đoạn.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo hiệu trưởng nhà trường rà soát điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, xây dựng kế hoạch sử dụng tài chính hàng năm, cân đối nguồn tài chính dự trù kinh phí đảm bảo đủ tài chính thực hiện cho các hoạt động giáo dục.

Hàng năm, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện phối hợp giữa nhà trường và gia đình, Ban đại diện CMHS, các đoàn thể, doanh nghiệp để huy động tốt các nguồn kinh phí hợp pháp nhằm hỗ trợ kịp thời cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên**

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ CB, GV, NV giai đoạn 2020-2025 phù hợp với nghị quyết Hội đồng trường và chiến lược phát triển nhà trường, phù hợp với thực trạng của đơn vị [1.7-01]. Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế đội ngũ và yêu cầu nhiệm vụ, trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cụ thể và chi tiết. Tất cả cá nhân xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng dựa trên năng lực, sở trường và những hạn chế của bản thân, tổ tổng hợp thành kế hoạch của tổ gửi về bộ phận chuyên môn của trường để kịp thời theo dõi, động viên, giúp đỡ, đánh giá kết quả bồi dưỡng của CB, GV theo qui định [1.7-02]; Hàng năm, CBQL, GV, NV tự học tập bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ và được cử đi học lớp bồi dưỡng theo triệu tập cơ quan quản lý các cấp [1.7-03];

Trên cơ sở số lượng biên chế hiện có, hiệu trưởng ban hành quyết định phân công CB, GV, NV rõ ràng, hợp lý, đúng người, đúng việc phù hợp với năng lực sở trường công tác của từng cá nhân nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, khai thác năng lực lợi thế của mỗi thành viên góp phần thúc đẩy các hoạt động của nhà trường có chất lượng [1.7-04]; Đồng thời, trường thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát huy năng lực của đội ngũ như: nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng, chức năng, nhiệm vụ của mình trong nhà trường và xã hội. Từ đó có biện pháp phân công công việc phù hợp với khả năng, sở trường của từng người đồng thời xác định nhu cầu bồi dưỡng phát triển những năng lực nghiệp vụ cần thiết. Tuy nhiên, một số ít giáo viên, nhân viên trong thực hiện nhiệm vụ còn chưa sáng tạo,

việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế (chưa sử dụng thành thạo), chưa thường xuyên, tự giác học tập để nâng cao tay nghề;

Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo hưởng tiền lương, phụ cấp, trợ cấp, ưu đãi và các chính sách khác theo quy định [1.7-05]; Được tự chủ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với sự hỗ trợ của tổ chuyên môn và nhà trường trong việc lựa chọn, điều chỉnh nội dung giáo dục; vận dụng các hình thức hoạt động và phương pháp giáo dục, đánh giá học sinh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường [1.7-06]. Được tạo điều kiện học tập nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ [1.7-07]; được hưởng lương, phụ cấp theo lương và các chế độ chính sách khác theo quy định khi được cấp có thẩm quyền cử đi học tập, bồi dưỡng [1.7-05]; Được khen thưởng, tặng danh hiệu thi đua và các danh hiệu cao quý khác theo quy định [1.3-09];

#### Mức 2:

Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền được quy định trong Điều lệ trường tiểu học [1.1-07]. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được phát huy sở trường và năng lực, đồng thời có được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ nhằm góp phần xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường [1.7-01]. Tuy nhiên, vẫn còn vài giáo viên chưa có ý thức cao trong việc tự học, bồi dưỡng thường xuyên;

### **2. Điểm mạnh**

Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên của nhà trường phù hợp, phát huy năng lực của đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục. Đội ngũ nhà trường đủ về số lượng và mạnh về chuyên môn, nghiệp vụ; phân công, sử dụng CB, GV, NV của nhà trường phù hợp, phát huy năng lực của đội ngũ, nâng cao được chất lượng giáo dục.

### **3. Điểm yếu**

Nhà trường vẫn còn vài giáo viên chưa có ý thức cao trong việc tự học, bồi dưỡng thường xuyên. Một số ít giáo viên, nhân viên trong thực hiện nhiệm vụ còn chưa sáng tạo, việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế (chưa sử dụng thành thạo), chưa thường xuyên, tự giác học tập để nâng cao tay nghề.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2023 – 2024, hiệu trưởng rà soát các giải pháp kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CB, GV, NV để có điều chỉnh phù hợp thực tế; cử đúng, đủ thành phần tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức; tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CB, GV, NV tại trường do cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán đã được tập huấn triển khai lại.

Năm học 2023 – 2024 hiệu trưởng theo dõi, giám sát, kiểm tra kế hoạch bồi dưỡng, phát triển đội ngũ để điều chỉnh bổ sung và giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc; nhằm nâng cao hoạt động chất lượng giáo dục học sinh trong

từng năm học. Tuyên truyền vận động nâng cao ý thức tự học, tự bồi dưỡng, tạo điều kiện về mọi mặt, kiểm tra, đôn đốc để CB, GV, NV thực hiện tốt công tác tự học, tự bồi dưỡng, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ;

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục**

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Ngay từ đầu năm học, căn cứ hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở GD và ĐT, của Phòng GD và ĐT, dựa vào điều kiện thực tế của địa phương, trường tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học đề ra phương hướng phát triển của các mục tiêu cụ thể, sát với thực tế và nguồn lực hiện có của đơn vị, tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 bao gồm các hoạt động giáo dục ngoại khóa, hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm theo chủ đề gắn với các ngày lễ lớn, các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống phù hợp HS, đảm bảo thời gian và kiến thức trong và ngoài nhà trường, phù hợp với điều kiện của địa phương và của trường, được triển khai đầy đủ, nhanh chóng tới từng CB, GV, NV [1.6-04];

Trên cơ sở kế hoạch giáo dục chung, các bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác chuyên môn [1.8-01].; Kế hoạch hoạt động tổ [1.4-04].; Ban phụ trách, Liên đội, GV và các bộ phận có liên quan triển khai xây dựng kế hoạch cụ thể của mình phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS và điều kiện thực tế của nhà trường [1.3-06];

Hằng tháng và định kì, nhà trường có các biện pháp rà soát, điều chỉnh kế hoạch theo tình hình thực tế từng thời điểm để đề ra các phương án nhằm thực hiện đạt hiệu quả chỉ tiêu kế hoạch đề ra [1.1-07]. Tuy nhiên, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động vui chơi, thể dục thể thao, hoạt động bảo vệ môi trường chưa thực sự đa dạng, phong phú;

### **1.2. Mức 2**

Trong năm, Ban kiểm tra nội bộ trường học tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình của GV thông qua việc HT, PHT kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo [1.8-02]. Trong các cuộc họp tổ GV cùng nhau trao đổi, đánh giá lại

kết quả đạt được để rút kinh nghiệm, trên cơ sở đó đưa ra các giải pháp điều chỉnh kịp thời và phù hợp thực tế, đạt hiệu quả cao [1.8-03]; Việc chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả;

## **2. Điểm mạnh**

Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường, triển khai thực hiện đầy đủ, được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời và đề ra được các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra đạt hiệu quả. Thường xuyên có các biện pháp theo dõi, đánh giá, điều chỉnh các hoạt động giáo dục, quản lý HS của GV.

## **3. Điểm yếu**

Các hoạt động ngoại khóa, hoạt động vui chơi, thể dục thể thao, hoạt động bảo vệ môi trường chưa thực sự đa dạng, phong phú.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo, hiệu trưởng chỉ đạo chuyên môn, các bộ phận xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể các hoạt động giáo dục. Chỉ đạo Liên đội tăng cường các biện pháp giáo dục phù hợp, các hình thức giao lưu, tổ chức hành quân về nguồn, giáo dục truyền thống theo hình thức đa dạng, thiết thực, tiết kiệm để giáo dục hình thành lý tưởng cách mạng, truyền thống dân tộc trong học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

## **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

### **Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở**

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hàng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở;

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả;

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1

Mỗi năm học, hiệu trưởng trường xây dựng kế hoạch dự thảo Quy chế dân chủ [1.9-01]; thông qua Hội nghị công chức, viên chức để tham gia thảo luận, đóng

góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường [1.9-02];

Nhà trường xây dựng được khối đoàn kết, nhất trí cao trong công việc nên trong những năm qua không có kiến nghị, phản ánh xấu nào xảy ra [1.9-03];

Hàng năm nhà trường, Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân có báo cáo việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở nhằm đánh giá những mặt đạt được cũng như hạn chế và từ đó đề ra các giải pháp tốt hơn trong việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường [1.9-04];

## Mức 2

Căn cứ kế hoạch đề ra, nhà trường luôn có các biện pháp thông qua các kế hoạch [1.9-05]; thực hiện cơ chế giám sát quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả [1.9-06]. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ trường vẫn còn có một số CB, GV, NV trong các buổi họp còn ngại tham gia đóng góp ý kiến, tinh thần tự phê bình và phê bình chưa cao;

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường luôn có kế hoạch cụ thể từng tuần, từng tháng để cán bộ giáo viên nhân viên thực hiện đúng theo kế hoạch, toàn thể cán bộ quản lý giáo viên nhân viên thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng các kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường. Hàng năm nhà trường có báo cáo định kỳ về việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

## 3. Điểm yếu

Trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ trường vẫn còn có một số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các buổi họp còn ngại tham gia đóng góp ý kiến, tinh thần phê và tự phê chưa cao.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đầu năm học 2023 – 2024, hiệu trưởng nhà trường phối hợp với Công đoàn triển khai thực hiện tốt việc chỉ đạo, theo dõi thực hiện quy chế dân chủ trong trường học, đảm bảo tốt việc công khai chất lượng giáo dục, công khai tài chính, công khai các khoản thu, chi theo quy định. Hiệu trưởng tổ chức tốt việc tiếp công dân tại đơn vị, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường theo đúng qui định của pháp luật.

## 5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

### Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

#### Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bữa ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;



b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường;

#### Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả;

### 1. Mô tả hiện trạng

#### Mức 1

Nhà trường có xây dựng phương án, kế hoạch đảm an ninh trật tự [1.10-01]; biên bản tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm [1.10-02]; biên bản tuyên truyền an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích [1.10-03]; phương án an toàn phòng, chống cháy, nổ [1.10-04]; kế hoạch an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai [1.10-05]; kế hoạch phòng, chống dịch bệnh [1.10-06]; kế hoạch phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em trong nhà trường; [1.10-07];

Nhà trường có bố trí hộp thư góp ý trước cổng trường [1.10-08]; và kế hoạch phối hợp với Công an xã Phú Mỹ để thực hiện đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường [1.10-01];

Trong nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực [1.1-07]. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn đoàn kết, quan tâm giúp đỡ nhau trong mọi công việc. Học sinh ngoan, lễ phép, đoàn kết, hòa nhã với bạn bè [1.1-08]. Các cấp, các ngành luôn quan tâm và đánh giá cao công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội của nhà trường [1.1-08];

#### Mức 2

Để thực hiện có hiệu quả theo kế hoạch đề ra nhà trường đã phổ biến, hướng dẫn, cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn đuối nước, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường thông qua các hoạt động như: Tổ chức cho học sinh kí cam kết về việc chấp hành luật an toàn giao thông, không đốt pháo nổ [1.1-05] và thông qua các hoạt động ngoại khóa, các tiết chào cờ, bộ môn Hoạt động trải nghiệm... nhằm nâng cao ý thức cho học sinh thực hiện tốt an ninh trật tự, an toàn

trong nhà trường [1.10-07]. Tuy nhiên, nhà trường chưa tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV toàn trường về công tác phòng cháy nổ. Việc chấp hành về ý thức và nề nếp của một số học sinh còn chưa cao;

Hiệu trưởng tổ chức cho tổ chuyên môn, các đoàn thể thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có các biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả các hành vi trên bằng cách khảo sát trực tiếp từng đối tượng học sinh [1.1-08];

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường luôn có kế hoạch, phương án cụ thể thực hiện đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ phòng chống bạo lực học đường, phòng chống bệnh dịch cho học sinh và cán bộ, giáo viên, không có hiện tượng kì thị, đảm bảo an toàn phòng tránh các tai tệ nạn xã hội xâm nhập học đường, xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh và thân thiện tạo sự an tâm trong mỗi một cán bộ giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh.

## **3. Điểm yếu**

Nhà trường chưa tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV toàn trường về công tác phòng cháy nổ. Việc chấp hành về ý thức và nề nếp của một số học sinh còn chưa cao.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo, Hiệu trưởng chỉ đạo TPT Đội phối hợp với nhân viên Y tế đưa ra các hình thức tuyên truyền hiệu quả hơn bằng các hình ảnh trực quan, phương tiện truyền thông để thu hút HS tìm hiểu và thực hiện tốt hơn các qui định vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng, chống tai nạn, thương tích và đuối nước; phòng chống cháy, nổ; phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng chống dịch bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực học đường.

Nhà trường xây dựng phương án trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án, phối hợp với công an huyện, xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn định kỳ cho CB, GV, NV về công tác phòng chống cháy nổ ở từng năm học.

## **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

### **Kết luận về Tiêu chuẩn 1**

Trường Tiểu học Phú Mỹ C có đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Các tổ chức đoàn thể, các bộ phận: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đội TNTP Hồ Chí Minh, các tổ chuyên môn thường xuyên phối hợp trong công việc, hoạt động đồng bộ theo sự lãnh đạo của Chi bộ. Trong quá trình hoạt động, các đoàn thể trong nhà trường đã có sự liên kết, hỗ trợ lẫn nhau một cách tích cực. Các bộ phận xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo đúng chức năng quyền hạn của tổ chức mình. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng hoạt động theo đúng kế hoạch, tổ chức sinh hoạt đều đặn theo định kỳ, thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục của các thành viên trong tổ, thực hiện tốt nhiệm vụ.

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các hoạt động năm học và kế hoạch bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý giáo dục đối với giáo viên và nhân viên. Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ thông tin và báo cáo theo yêu cầu với các cơ quan có chức năng và thẩm quyền. Hoạt động của các tổ chức trong trường dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai nên không xảy ra mất đoàn kết nội bộ và được đánh giá tốt trong nhiều năm liền.

Trường có các phương án và thực hiện tốt để đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, chủ động sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch phát triển của nhà trường. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả cao trong mọi lĩnh vực.

Tuy nhiên việc rà soát để tổ chức tổng kết hoạt động sau giai đoạn 5 năm thì nhà trường chưa thực hiện tốt, chưa tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng tham gia đóng góp ý kiến cho bản kế hoạch giai đoạn tiếp theo; công tác tự học, tự bồi dưỡng của một số giáo viên chưa thường xuyên.

- Số lượng tiêu chí: 10 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 10/10 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 10/10 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 1/10 tiêu chí

## **Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh**

Mở đầu: Trường Tiểu học Phú Mỹ C có cơ cấu tổ chức về cán bộ, giáo viên và học sinh đúng theo Điều lệ trường Tiểu học. Nhà trường có hiệu trưởng, phó hiệu trưởng bảo đảm được các tiêu chuẩn theo quy định của Luật giáo dục đối với các cấp học, cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực quản lý và kinh nghiệm để triển khai tốt các hoạt động giáo dục. Trường hiện có 40 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó: 2 cán bộ quản lý, 34 giáo viên, 2 nhân viên và 2 hợp đồng theo Nghị định 111. Cán bộ quản lý của trường đều đạt chuẩn về trình độ chuyên môn. Hằng năm, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng được đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường tiểu học đạt mức khá trở lên và được tập thể nhà trường tín nhiệm. Đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ số lượng, có trình độ chuyên môn trên chuẩn cao phù hợp với vị trí việc làm, được đánh giá chuẩn nghề nghiệp hàng năm. Cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và được đảm bảo các quyền của Nhà giáo. Học sinh của trường chăm ngoan, được giáo dục toàn diện theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, được chăm sóc và được hưởng các quyền lợi, chế độ chính sách hiện nay. Tuy nhiên, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý của Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng còn hạn chế.

### **Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định;

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm;

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt;

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1

Hiệu trưởng được Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Mỹ Tú ký bổ nhiệm theo Quyết định Số 5105/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 [1.4-01]. Hiệu trưởng tốt nghiệp Cử nhân giáo dục tiểu học, có 33 năm công tác, trong đó có 21 năm giảng dạy, 12 năm làm công tác quản lý, đã qua bồi dưỡng Cán bộ quản lý giáo dục, có trình độ Tin học chứng chỉ A và trình độ B1 ngoại ngữ [2.1-01]. Phó hiệu trưởng được ký bổ nhiệm theo Quyết định Số 2731/QĐ-UBND, ngày 09/09/2020 của UBND huyện Mỹ Tú [1.4-02]. Phó Hiệu trưởng tốt nghiệp Cử nhân giáo dục tiểu học có 33 năm công tác, trong đó có 17 năm dạy học, 16 năm làm công tác quản lý, đã qua bồi dưỡng Cán bộ quản lý giáo dục, có trình độ A Tin học và trình độ B1 ngoại ngữ [2.1-02];

Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng có năng lực quản lý, điều hành tốt; năng lực chuyên môn nghiệp vụ vững vàng. Hằng năm, được đội ngũ CB, GV, NV nhận xét và được Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đánh giá, xếp loại Khá trở lên theo quy định chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học [2.1-03]; [2.1-04];

Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn và quản lý giáo dục theo quy định. Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng hoàn thành bồi dưỡng quản lý giáo dục theo quy định [2.1-05]; [2.1-06]; [2.1-07]; [2.1-08]; [2.1-09]; [2.1-10];

Mức 2

Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023 Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng được đánh giá đạt chuẩn ở mức Khá trở lên theo quy định chuẩn hiệu trưởng [2.1-03]; [2.1-04];

Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đều được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm cao [2.1-11]; [2.1-12]; [2.1-13];

### Mức 3

Trong 5 năm liên tiếp hiệu trưởng nhà trường được đánh giá đạt Chuẩn Hiệu trưởng ở mức khá trở lên, phó hiệu trưởng được đánh giá ở mức khá trở lên theo quy định chuẩn Hiệu trưởng trường Tiểu học [2.1-03]. Cán bộ quản lý nhà trường ít khi sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp nên khả năng giao tiếp tiếng Anh còn hạn chế;

#### **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đã qua nhiều năm trực tiếp giảng dạy nên có nhiều kinh nghiệm trong quá trình lãnh, chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường, có năng lực chuyên môn đã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục của nhà trường nên chất lượng giáo dục của trường năm sau luôn cao hơn năm trước.

#### **3. Điểm yếu**

Cán bộ quản lý nhà trường ít khi sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp nên khả năng giao tiếp tiếng Anh còn hạn chế.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Hàng năm, lãnh đạo nhà trường thường xuyên cập nhật thông tin qua báo, đài, mạng Internet và các văn bản chỉ đạo chuyên môn của ngành giáo dục để bổ sung kiến thức vận dụng linh hoạt vào việc điều hành mọi hoạt động ở trường Tiểu học ngày càng đạt chất lượng cao hơn, thường xuyên dành nhiều thời gian để tự học tốt các chương trình Bồi dưỡng thường xuyên do các cấp tổ chức và nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của các cấp để thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ quản lý hoạt động giáo dục của trường tiểu học.

Trong năm học 2023-2024, Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng tham gia học các lớp giao tiếp tiếng Anh tại Trung tâm Ngoại ngữ Chí Toàn; thời gian học tháng 7/2023; thời gian kết thúc tháng 1/2024. Thời gian học vào các ngày thứ bảy, chủ nhật để áp dụng vào thực tiễn công việc tốt hơn. Kinh phí cá nhân tự chi trả.

### **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3**

#### **Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên**

##### Mức 1

a) Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên;

##### Mức 2

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

### Mức 3

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

## 1. Mô tả hiện trạng

### Mức 1

Nhà trường có đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT, ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và các quy định khác. Trường có 34 giáo viên trong đó có 33 giáo viên trực tiếp giảng dạy có 18 lớp đạt tỷ lệ 1,8 giáo viên/lớp, trong đó có 18 giáo viên chủ nhiệm lớp, 06 giáo viên dạy buổi 2, 02 giáo viên Tiếng Anh, 01 giáo viên Mĩ thuật, 01 giáo viên Âm nhạc, 02 giáo viên giáo dục thể chất, 02 giáo viên dạy tiếng Khme[2.2-01]; [1.7-05]; 01 giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh [2.2-02];

Có 34/34, tỉ lệ 100% giáo viên được đào tạo chuẩn trình độ về chuyên môn, có bằng tốt nghiệp Đại học, cao Đẳng sư phạm đúng chuyên ngành theo Luật giáo dục 2005; [2.2-03];

Có 34/34, tỉ lệ 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên [1.4-08];

### Mức 2

Có 34/34 giáo viên, tỷ lệ 100% đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó có 01 Thạc sĩ chuyên ngành giáo dục tiểu học[2.2-04];

Trong 5 năm liên tiếp của năm học 2018-2019 đến 2022-2023 có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, trong đó được đánh giá chuẩn nghề nghiệp xếp loại khá trở lên tỉ lệ 100% [1.4-08]; Các giáo viên nhà trường thực hiện hoàn thành và

hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định [2.2-05];

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tất cả giáo viên đều thực hiện tốt các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công nên không có ai bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [1.1-08];[1.3-09];

### Mức 3

Có 34/34 giáo viên, tỷ lệ 100% đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó có 01 giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo, tỷ lệ 2,94% [2.2-04];

Trong 5 năm liên tiếp của năm học 2018-2019 đến 2022-2023 có 100% giáo viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp xếp loại khá trở lên tỉ lệ 100% trong đó 35% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt chuẩn nghề nghiệp[1.4-08]. Tuy nhiên, một số giáo viên đã lớn tuổi nên việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học còn hạn chế;

## 2. Điểm mạnh:

Nhà trường có đội ngũ GV đủ đảm bảo tốt việc thực hiện theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học, trình độ trên chuẩn 100%, trong đó có 01 Thạc sĩ chuyên ngành giáo dục tiểu học. Hàng năm, đều tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Tất cả GV đều có phẩm chất đạo đức tốt, mẫu mực chấp hành nội quy, quy chế, quy định của ngành luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và không có trường hợp giáo viên bị xử lý kỷ luật.

## 3. Điểm yếu:

Một số giáo viên đã lớn tuổi nên việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học còn hạn chế.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2023 – 2024, hiệu trưởng phân công các Đoàn thể và tổ chuyên môn, giáo viên trẻ, năng động tiếp tục hỗ trợ giáo viên lớn tuổi sử dụng CNTT trong giảng dạy, quản lý HS. Đồng thời, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức và đưa giáo viên đi học tập bồi dưỡng nâng cao khả năng ứng dụng CNTT, trang bị thêm các thiết bị dạy học ứng dụng công nghệ. Tháng 01/2024 phối hợp với giáo viên dạy Tin học của trường mở lớp bồi dưỡng tin học cho giáo viên chưa thành thạo máy tính vào các ngày thứ bảy trong tháng.

Hàng tháng, hiệu trưởng chỉ đạo chuyên môn tổ chức các chuyên đề, thao giảng để BDCM cho các giáo viên có tay nghề ở mức đạt chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng chất lượng dạy học của đơn vị trong thời gian tới.

## 5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

### Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

#### Mức 1

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

- b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;
- c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao;

#### Mức 2

- a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

#### Mức 3

- a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;
- b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm;

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1

Trường có 02 nhân viên gồm: 01 Kế toán kiêm quản lý thiết bị đảm nhiệm các nhiệm vụ như tham mưu với hiệu trưởng quản lý tài chính cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh ở trường tiểu học và quản lý thiết bị trường học; 01 Văn thư kiêm quản lý Website của nhà trường cập nhật lưu trữ công văn đi, công văn đến và thống kê báo cáo; phân công 01 giáo viên kiêm công tác Thư viện và Thủ quỹ tham mưu hiệu trưởng về quản lý tài chính, quản lý quỹ tiền mặt của trường đúng quy định hiện hành, quản lý sách giáo khoa phục vụ cho các hoạt động dạy học và sách đọc cho học sinh; phân công 01 giáo viên kiêm nhiệm Y tế học đường; 02 hợp đồng theo Nghị định 111, Bảo vệ giúp hiệu trưởng quản lý và bảo quản cơ sở vật chất và các trang thiết bị trong nhà trường không bị thất thoát trong suốt thời gian qua; phục vụ làm công tác dọn dẹp vệ sinh, tạo cảnh quang sư phạm Xanh, sạch, đẹp [2.3-01];

Nhà trường phân công dựa trên chuyên môn và điều kiện của từng nhân viên: nhân viên kế toán, văn thư có trình độ trung cấp đáp ứng với yêu cầu công việc; các nhân viên được tham gia tập huấn bồi dưỡng về nghiệp vụ theo quy định [2.3-02];

Các nhân viên nhà trường thực hiện hoàn thành và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định [2.2-05];

#### Mức 2

Nhà trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập [2.2-01]; [1.7-05];

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tất cả nhân viên đều thực hiện tốt các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công nên không có ai bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [1.1-08]; [2.2-05];

#### Mức 3



Trường có 01 nhân viên đều có trình độ đáp ứng vị trí việc làm như: Nhân viên Kế toán, Văn thư đạt trình độ trung cấp. Tuy nhiên phân công giáo viên kiêm nhiệm Thư viện, Y tế học đường chưa đáp ứng được vị trí việc làm;

Nhân viên nhà trường hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm (khi cấp trên tổ chức, triệu tập), không ngừng nâng cao nghiệp vụ [2.3-02]; [1.1-08];

## **2. Điểm mạnh**

Trường có đủ nhân viên gồm Kế toán, Văn thư có trình độ trung cấp đáp ứng yêu cầu công việc; Bảo vệ, phục vụ, các nhân viên đều thực hiện tốt các nhiệm vụ chính được hiệu trưởng giao.

## **3. Điểm yếu**

Các vị trí kiêm nhiệm như Y tế, Thư viện, Công nghệ thông tin chưa thực hiện đạt hiệu quả cao vì các nhân viên chưa được đào tạo nghiệp vụ chuẩn theo các vị trí này một cách chu đáo.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tiếp tục ổn định cơ cấu và phát huy vai trò của nhân viên phân công, giao việc theo năng lực, sở trường công tác đảm bảo đáp ứng yêu cầu công việc để nâng cao chất lượng hoạt động của từng lĩnh vực góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị.

Năm học 2023 -2024 và các năm tiếp theo, Hiệu trưởng chỉ đạo tổ trưởng tổ văn phòng tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong năm học phải bám sát vào vị trí, nhiệm vụ được phân công của từng nhân viên để giao nhiệm vụ cho hợp lý, phù hợp với năng lực sở trường của từng vị trí để giúp họ thực hiện tốt hơn nữa các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công.

Năm học 2023 - 2024, Hiệu trưởng tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo tạo điều kiện để nhân viên đi học các lớp bồi dưỡng về chuyên môn theo công việc được giao như: nhân viên Kế toán kiêm Thiết bị, giáo viên kiêm nhiệm Thư viện, Y tế tham gia học lớp bồi dưỡng chuyên môn về công tác y tế, nhân viên Thư viện tham gia học lớp bồi dưỡng chuyên môn công nghệ thông tin để giúp các nhân viên nắm rõ nhiệm vụ và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao hơn. Kinh phí dự kiến là 2.800.000 đồng cho 01 vị trí và được trích từ quỹ hoạt động thường xuyên của đơn vị.

Mỗi năm, Hiệu trưởng chỉ đạo các nhân viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên để tự học qua mạng internet và đồng nghiệp về những nội dung hay lĩnh vực mà bản thân họ còn hạn chế để thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm ngày càng tốt hơn.

## **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

### **4. Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh**

Mức 1

a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định;

- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định;

#### Mức 2

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng có các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực;

#### Mức 3

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường;

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1

Trường đã huy động 100% học sinh trong độ tuổi từ 6 đến 14 đến trường. Tất cả học sinh các khối lớp đều đảm bảo quy định về độ tuổi [2.4-01];

Học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh và quy định về các hành vi học sinh không được làm. Thực hiện đầy đủ và đạt kết quả cao trong hoạt động học tập, rèn luyện. Các em biết đoàn kết thương yêu giúp đỡ bạn [2.4-02];

Học sinh của trường được đảm bảo các quyền theo quy định tại Điều 35, Điều lệ trường tiểu học; được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng; được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh an toàn để học tập và rèn luyện. Học sinh được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu như văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian...; được chăm sóc và giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật, những em diện chính sách được quan tâm, chăm sóc đầy đủ như: hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học bổng, quà vào các dịp lễ Tết [4.2-05], [4.2-06];

#### Mức 2

Nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, tổng phụ trách luôn theo dõi và phát hiện kịp thời một số học sinh vi phạm các hành vi không được làm nhưng chưa đến mức kỷ luật, nhất là các học sinh cá biệt, được giáo viên chủ nhiệm, giáo viên Tổng phụ trách đội nhắc nhở, giáo dục phù hợp theo từng đối tượng và theo từng sự việc có hiệu quả. Ngoài ra, nhà trường còn phối hợp với gia đình để có biện pháp giáo dục học sinh phù hợp và có chuyển biến tích cực thì được khen thưởng. Số lượng học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện ngày một cao và tác động tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường [1.5-02]; [2.4-03];

#### Mức 3

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường [2.4-04]; [2.4-05]. Tuy nhiên, các phong trào cấp huyện có đạt nhưng hiệu quả chưa cao. Bên cạnh còn một số học sinh còn ham chơi chưa tự giác trong học tập và phụ huynh chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em;

## **2. Điểm mạnh**

Học sinh trong trường hầu hết đều được cha mẹ các em cho đi học đúng độ tuổi và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của học sinh, các em đến trường đều được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng; được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn một cách tốt nhất cho các hoạt động học tập và rèn luyện.

## **3. Điểm yếu**

Một số học sinh vẫn còn chưa hiểu rõ nhiệm vụ và quyền hạn của các em nên thường xuyên nghỉ học tùy tiện vẫn còn vài em đi học trễ độ tuổi.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Nhà trường sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội, cha mẹ học sinh thực hiện tốt hơn nữa công tác tuyên sinh, huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và được đảm bảo các quyền của học sinh tiểu học.

Năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo, Hiệu trưởng tổ chức cho giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp với giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục như điều tra độ tuổi để huy động học sinh ra lớp đúng độ tuổi đạt tỷ lệ 100% theo chỉ tiêu ngành giao. Phó Hiệu trưởng theo dõi sát các tiết sinh hoạt tập thể lớp vào cuối mỗi tuần để tuyên truyền về nhiệm vụ, quyền hạn của học sinh theo Điều lệ trường Tiểu học từ đó giúp các em ngày thực hiện tốt hành vi của các em khi tham gia sinh hoạt hay học tập tại trường.

Trong các tiết sinh hoạt dưới cờ, các buổi hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thì Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Hiệu trưởng thường xuyên tuyên truyền về nhiệm vụ và quyền hạn của học sinh cũng như những hành vi học sinh không được làm để cho các em không còn vi phạm, có tổ chức tuyên dương, khen thưởng kịp thời khi các em có tiến bộ đảm bảo tất cả học sinh đều thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh tiểu học; đảm bảo tất cả học sinh tiếp tục được hưởng các quyền lợi hiện hành đối với người học.

Trong năm học 2023-2024 ở các tiết Hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thì các đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng tuyên truyền, giáo dục cho các học sinh chưa ngoan giúp các em rèn luyện thân thể tốt, giữ vệ sinh cá nhân sạch sẽ hàng ngày. Trong năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo nhân các cuộc họp với cha mẹ học sinh giáo viên chủ nhiệm luôn chú ý tuyên truyền cho phụ huynh nắm rõ về nhiệm vụ, quyền lợi và các hành vi không được làm của học sinh từ đó hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, vi phạm các nề nếp trật tự trong nhà trường.

## **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

### **Kết luận về Tiêu chuẩn 2**

Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đạt trình độ đào tạo theo quy định luôn nhiệt tình, năng động, sáng tạo trong quản lý các hoạt động giáo dục của

nhà trường, được tập thể sư phạm nhà trường tín nhiệm và Phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá cao.

Đội ngũ giáo viên nhà trường đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, tỷ lệ giáo viên đứng lớp đảm bảo theo quy định. Trình độ đào tạo của giáo viên đạt trên chuẩn. Năng lực chuyên môn của đội ngũ vững vàng và tương đối đồng đều. Các quyền của giáo viên luôn được tôn trọng và đảm bảo.

Nhân viên đủ về số lượng, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, đoàn kết, nhất trí trong công tác.

Học sinh đi học đúng độ tuổi theo quy định. Nhà trường luôn đổi mới các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp nhằm thu hút và động viên học sinh tham gia hoạt động tích cực, có hiệu quả giáo dục cao. Học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của người học sinh và nội quy, quy định của nhà trường, được đảm bảo các quyền theo Điều lệ.

Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng ngoại ngữ vào công tác quản lý của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu công tác.

Trình độ chuyên môn của giáo viên trường từ khi Luật giáo dục có hiệu lực từ 01/7/2020 thì trường có tỷ lệ giáo viên trên chuẩn chưa đạt theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các vị trí kiêm nhiệm như: Thư viện, Thiết bị, Y tế, Công nghệ thông tin chưa thực hiện đạt hiệu quả cao vì các nhân viên chưa được đào tạo nghiệp vụ chuẩn theo các vị trí này một cách chu đáo.

Một số học sinh vẫn còn chưa hiểu rõ nhiệm vụ và quyền hạn của các em nên thường xuyên nghỉ học tùy tiện vẫn còn vài em đi học trễ độ tuổi. Bên cạnh còn một số học sinh còn ham chơi chưa tự giác trong học tập, hay vi phạm nội quy của lớp đề ra và phụ huynh chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em mình.

- Số lượng tiêu chí: 4 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 4/4 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 4/4 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 1/4 tiêu chí

### **Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

Mở đầu: Trường Tiểu học Phú Mỹ C có 03 điểm trường ở ấp Sóc Xoài, Tả Biên và Bết Tôn. Nhiều năm qua, được sự quan tâm đầu tư của lãnh đạo các cấp và sự ủng hộ của nhân dân địa phương, hệ thống cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học ngày càng được xây dựng khang trang, đảm bảo các yêu cầu dạy và học. Thực hiện phong trào trường em “Xanh - sạch - đẹp” với sự chung tay của lãnh đạo và các đoàn thể trong nhà trường đã từng bước thay đổi diện mạo, xanh hóa trường lớp học. Nhà trường thường xuyên thực hiện các biện pháp điều chỉnh, tăng cường

hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục hiện có nhằm góp phần nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học.

### **Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập**

#### Mức

a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc hàng rào bao quanh;

c) Có sân chơi, sân tập thể dục thể thao;

#### Mức 2

a) Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập theo quy định;

b) Sân chơi, sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập thường xuyên và hiệu quả;

#### Mức 3

Sân chơi, sân tập bằng phẳng, có cây bóng mát, có đồ chơi, thiết bị vận động;

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1

Khuôn viên trường được trồng cây xanh bố trí hợp lý và đảm bảo cho độ che phủ bóng mát sân trường. Hằng ngày, khuôn viên trường luôn được quét dọn, thu gom sạch, đẹp, thoáng mát đảm bảo sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện thuận lợi để học sinh vui chơi, hoạt động trải nghiệm, tổ chức các sự kiện, luyện tập và vui chơi và các phong trào cho học sinh [3.1-01] [3.1-02];

Cổng trường có kết cấu trụ cột bê tông kiên cố, đặt ở vị trí trung tâm của tường rào phía trước, trung tâm của lối đi chính vào trường nên rất thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên di chuyển ra vào trường. Biển tên trường có nội dung góc trên bên trái dòng thứ nhất ghi tên Ủy ban nhân dân huyện, dòng thứ hai ghi tên Phòng Giáo dục và Đào tạo, ở giữa ghi tên trường theo quyết định thành lập trường. Hệ thống tường rào khép kín, chiều cao khoảng 1,5 m rất an toàn cho giáo viên, nhân viên và học sinh khi ở trường. [3.1-01];[3.1-04];[3.1-05];[3.1-06];

Trường có sân chơi, bãi tập được bố trí vị trí thích hợp, diện tích đảm bảo, sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho học sinh vui chơi các trò chơi dân gian trong giờ ra chơi, phục vụ nhu cầu luyện tập thể dục thể thao, thể dục giữa giờ và các trò chơi vận động khác. Ngoài ra còn có sân chơi, bãi tập có cây xanh bóng mát phục vụ tốt cho việc dạy môn giáo dục thể chất và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp [3.1-03] [3.1-07];

#### Mức 2

Trường có khuôn viên với diện tích 3471 m<sup>2</sup>/313 học sinh đạt diện tích bình quân là 11,1 m<sup>2</sup>/1 học sinh, như vậy trường đã đảm bảo đủ diện tích, trừ diện tích xây dựng phần sân chơi, sân tập còn lại là 1908 m<sup>2</sup> đủ đảm bảo dành cho các em học tập, vui chơi, sinh hoạt vận động [3.1-02]; [3.1-03];

Sân chơi, sân tập bằng phẳng, có bóng mát, có nhiều cây xanh, vì vậy giáo viên thường tổ chức cho các em tập luyện và vui chơi một số trò chơi dân gian kết hợp với các thiết bị vận động đã được cấp, đảm bảo cho học sinh vui chơi, thuận lợi, mang lại hiệu quả cao thông qua các hoạt động tham gia hội thi do ngành, địa phương tổ chức [3.1-07];

### Mức 3

Trường có sân chơi, sân tập bằng phẳng, cây bóng mát phục vụ cho học sinh vui chơi, được bê tông hóa 100% diện tích, trên sân có các chậu cây, cây kiểng làm cây bóng mát che phủ trên 70% diện tích sân nên rất thuận tiện cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở ngoài. Trường chưa có đồ chơi, thiết bị vận động để phục vụ cho học sinh luyện tập, vui chơi trời [3.1-03];[3.1-07];

## 2. Điểm mạnh

Hệ thống trường lớp được xây dựng hoàn chỉnh, Trường có cổng, tường rào bao quanh khép kín, có bảng tên trường hài hòa, trang nhã, diện tích, khuôn viên trường đủ rộng, khá bằng phẳng, sạch sẽ, có cây bóng mát đảm bảo cho học sinh học tập, sinh hoạt vui chơi an toàn, thoải mái. Trường có diện tích sân chơi, sân tập đáp ứng nhu cầu hoạt động giáo dục cho học sinh.

## 3. Điểm yếu

Trường còn thiếu đồ chơi, thiết bị vận động để phục vụ cho học sinh luyện tập, vui chơi.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hiệu trưởng báo cáo trình Phòng Giáo dục và Đào tạo đề kiến nghị cấp trang thiết bị để phục vụ học sinh luyện tập, vui chơi góp phần nâng cao hoạt động giáo dục của đơn vị. Lộ trình mua sắm hằng năm một phần cho đến năm học 2024-2025 đảm bảo đủ để hoạt động.

Năm học 2023 - 2024, Hiệu trưởng chỉ đạo nhân viên Bảo vệ phối hợp với Tổng phụ trách Đội, giáo viên sắp xếp khuôn viên, sân chơi, bãi tập của trường đảm bảo môi trường xanh-sạch-đẹp và gọn gàng ngăn nắp và an toàn. Hàng ngày, tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phân chia cho các lớp từng khu vực để tổ chức cho các lớp chăm sóc, làm vệ sinh các khu vực trên sân, các chậu hoa, bồn bông ngày càng xanh, sạch, đẹp hơn. Đầu năm học, Hiệu trưởng phát động phong trào trường học xanh, sạch, đẹp, ngăn nắp, an toàn; có tổng kết khen thưởng tập thể cá nhân đạt thành tích cao, nguồn kinh phí trích từ nguồn hoạt động của đơn vị.

## 5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

### **Tiêu chí 3.2: Phòng học**

#### Mức 1

- a) Đủ mỗi lớp một phòng học riêng, quy cách phòng học theo quy định;
- b) Bàn, ghế học sinh đúng tiêu chuẩn và đủ chỗ ngồi cho học sinh; có bàn ghế phù hợp; bàn, ghế giáo viên, bảng lớp theo quy định;
- c) Có hệ thống đèn, quạt; có hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học;

#### Mức 2

- a) Diện tích phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Tủ đựng thiết bị dạy học có đủ các thiết bị dạy học;
- c) Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc bàn, ghế học sinh theo quy định;

#### Mức 3

Có các phòng riêng biệt để dạy các môn âm nhạc, mỹ thuật, khoa học và ngoại ngữ; có phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu (nếu có);

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1

Trường có 8 phòng học phòng kiên cố, và 10 phòng học bán kiên cố mỗi phòng học có diện tích 57 m<sup>2</sup> đảm bảo đạt 1,25 m<sup>2</sup>/học sinh, đủ cho 18 lớp học với tỷ lệ 01 phòng/ lớp, đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày. Mỗi phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát, an toàn cho giáo viên và học sinh [3.1-01] [3.1-03];

Trong mỗi phòng học văn hóa có đủ bàn ghế học sinh, loại ghế rời một chỗ ngồi và 2 chỗ ngồi, mỗi bàn 2 em có độ cao đúng tiêu chuẩn, quy cách của lứa tuổi học sinh tiểu học, số lượng bàn ghế đủ cho học sinh toàn trường. Mỗi lớp học được trang bị 01 bộ bàn ghế giáo viên, 01 bảng từ chống lóa (122 x 244 cm) nền màu xanh, được treo vừa tầm mắt học sinh trong giảng dạy và học [3.2-01] [3.2-02];

Tất cả phòng học đều trang bị hệ thống đèn, quạt với mỗi phòng học 6 cặp bóng đèn và 2 cái quạt đảo được lắp đặt cách đều nhau. Mỗi phòng học được trang bị 01 tủ đựng thiết bị được đặt vị trí kế cửa chính [3.2-02] [3.2-03];

#### Mức 2

Diện tích mỗi phòng học 57 m<sup>2</sup>, đúng quy cách về yêu cầu thiết kế trường tiểu học, phòng học đủ ánh sáng, thoáng mát, không gian trang trí hoa kiểng trong mỗi phòng học, thuận lợi cho giáo viên và học sinh hoạt động [3.1-03];

Mỗi phòng đều có bố trí 01 tủ đựng thiết bị được làm bằng sắt có 2 cánh, 01 tủ đựng thiết bị được đặt vị trí kế cửa chính, bên trong tủ có đủ các trang thiết bị dạy học theo đúng quy định từng lớp [3.2-03];

Kích thước bàn học có chiều cao không quá 60 cm, ghế không quá 35cm, vật liệu bằng gỗ, có kết cấu vững chắc, kiểu dáng hình chữ nhật, màu sắc giả gỗ, phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học [3.2-01];

### Mức 3

Trường có các phòng riêng biệt để dạy các bộ môn âm nhạc, Mỹ thuật, phòng ngoại ngữ được trang bị trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng nhu cầu dạy và học hiện tại theo quy định [3.3-01] [3.3-03];

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ phòng học, bàn ghế cho học sinh, giáo viên, bảng chống lóa, các phòng học đều đảm bảo về diện tích, ánh sáng và mát mẻ. Bàn ghế đúng quy cách, phù hợp với học sinh tiểu học. Phòng học được sắp xếp bố trí bàn ghế, tủ thiết bị, các thiết bị giáo dục đảm bảo khoa học, tiện lợi khi giáo viên và học sinh khai thác sử dụng, trang trí các khẩu hiệu có tính giáo dục học sinh.

## 3. Điểm yếu

Phòng Giáo dục nghệ thuật đồ dùng giảng dạy còn hạn chế, còn thiếu ti vi.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024, Hiệu trưởng báo cáo trình Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Tú đầu tư cấp ti vi. Thường xuyên bảo quản, tu bổ thiết bị giáo dục, bàn ghế, đảm bảo thân thiện, an toàn hơn cho hoạt động giáo dục của giáo viên và học sinh.

## 5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

**Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị**

### Mức 1

a) Có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học tin học, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục;

b) Khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

c) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;

### Mức 2

a) Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

b) Có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung;

### Mức 3

Khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường;



## 1. Mô tả hiện trạng

### Mức 1

Nhà trường có các phòng phục vụ học tập đáp ứng tốt hoạt động giảng dạy, học tập và các hoạt động khác nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của đơn, gồm phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học Tin học, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội [3.1-01] [3.3-01]; [3.3-02]; [3.3-04]; [3.3-05];

Khối phòng hành chính quản trị được bố trí hợp lý cho công tác quản lý: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó hiệu trưởng, 01 Văn phòng, 01 phòng Y tế, 01 phòng họp hội đồng, 01 phòng giáo viên, 01 phòng Thư viện, 01 phòng Kho sách, phòng bảo vệ. Tất cả các phòng này đều được khai thác đúng mục đích và phát huy hiệu quả sử dụng [3.3-06];[3.3-07];[3.3-08];[3.3-09];[3.3-10][3.3-11][3.3-12] [3.1-01];

Trường có khu để xe cho CB, GV, NV được bố trí kế tường rào với diện tích 61m<sup>2</sup>, sức chứa 30 xe gắn máy và khu để xe học sinh với diện tích 89m<sup>2</sup>, sức chứa 300 xe đạp, đặt ở vị trí phù hợp thuận tiện cho CB, GV, NV và học sinh để xe, được xây dựng kiên cố với vật liệu bằng cốt thép, mái được lợp bằng tôn, đủ để đáp ứng lượng xe của CB, GV, NV và học sinh [3.1-01];[3.3-13]; [3.3-14];

### Mức 2

Nhà trường có phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định. vị trí các phòng phục vụ học tập được bố trí liền kề với các phòng học đảm bảo thuận tiện cho việc di chuyển, tham gia các hoạt động giáo dục của giáo viên và học sinh, khối phòng hành chính - quản trị được bố trí đảm bảo tính liên thông về mối quan hệ, liên hệ công việc phù hợp với các bộ phận trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành thực thi nhiệm vụ giáo dục [3.1-01]. [1.6-08];

Hồ sơ, tài liệu của nhà trường được lưu trữ theo từng khối, bộ phận chuyên môn. Mỗi phòng, tùy theo tính chất công việc và nhiệm vụ được giao, các bộ phận phụ trách đều có tủ đựng, lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung như học bạ học sinh, các hồ sơ chuyên môn, chứng từ, hồ sơ kế toán về quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, hồ sơ tài liệu về tổ chức, quản lý nhân sự và các loại hồ sơ khác [3.2-04];

### Mức 3

Khối phòng phục vụ học tập, phòng truyền thống và phòng Đội Thiếu niên được bố trí riêng biệt hành chính quản trị được xây dựng và bố trí hợp lý cho công tác quản lý: phòng truyền thống, phòng hoạt động đội, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, Văn phòng, phòng họp hội đồng, phòng giáo viên, phòng Y tế. Ngoài ra còn có 1 phòng thường trực bảo vệ ở gần cổng trường. Tất cả các phòng có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường. Hệ thống máy tính được nối mạng Internet mạnh, ổn định. Các thiết bị cần thiết khác dùng để phục vụ cho công tác quản lý cũng được sắp xếp khoa học và hợp lý [3.3-05]; [3.3-06];[3.3-07];

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường có các khối phòng phục vụ học tập phòng hành chính - quản trị được thiết kế và xây dựng đảm bảo tiêu chuẩn quy định, có các trang thiết bị làm việc và được sắp xếp hợp lý, khoa học. Có nơi lưu trữ tài liệu, hồ sơ chung của nhà trường tại các phòng tùy theo lĩnh vực từng nội dung hoạt động.

### **3. Điểm yếu**

Hiện tại trường còn thiếu dụng cụ học tập, chưa có phòng lưu trữ tài liệu riêng.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2023-2024 Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận tiếp tục khai thác và sử dụng có hiệu quả các phòng làm việc, phòng chức năng hiện có của nhà trường. Bảo quản, giữ gìn các thiết bị được cung cấp và làm thêm để phục vụ công tác dạy học.

Trong năm học 2023-2024, Hiệu trưởng tham mưu cấp trên bổ sung thêm đồ dùng dạy học. Bố trí lại các phòng để lưu trữ tài liệu.

### **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

#### **Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước**

##### Mức 1

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường;

##### Mức 2

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GDĐT và Bộ Y tế;

#### **1. Mô tả hiện trạng**

##### Mức 1

Hệ thống công trình vệ sinh bảo đảm đầy đủ, có 6 khu vệ sinh đảm bảo nhu cầu sử dụng và không gây ô nhiễm môi trường có khu vệ sinh dành riêng cho giáo viên, học sinh; cho nam, nữ riêng; Khu vệ sinh đảm bảo đúng quy cách quy định, sạch sẽ, thoáng, đẹp, an toàn, phù hợp với cảnh quan trường học, tiện lợi cho học sinh khi sử dụng [3.4-01]; [3.4-02];

Xung quanh khu vực trường đều có hệ thống thoát nước sử dụng tốt, thoát nước nhanh không gây ngập ú. Nguồn nước phục vụ sinh hoạt được hợp đồng với

trạm cấp nước xã Phú Mỹ cung cấp, có nguồn nước uống đảm bảo vệ sinh do Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng đầu tư [3.4-03];

Trường có thùng chứa rác trên sân trường, sọt rác ở trong 18 lớp học, mỗi phòng học bộ môn và phòng hành chính cũng được trang bị đầy đủ sọt rác để học sinh thu gom rác mỗi ngày, nhân viên Bảo vệ xử lý đốt rác hàng ngày nhằm góp phần giữ gìn môi trường luôn trong lành [3.4-04];

## Mức 2

Nhà trường có khu vệ sinh được xây dựng kiên cố đảm bảo thuận tiện cho CB-GV-NV sử dụng. Đối với khu vệ sinh học sinh được bố trí liền kề với dãy phòng học ở hai đầu đều có nhà vệ sinh từ tầng trệt và trên lầu, một đầu là khu vệ sinh nam, một đầu là khu vệ sinh nữ; đối với khu vệ sinh CB-GV-NV được bố trí gần liền một phía với khối phòng hành chính - quản trị. Tất cả đều được xây dựng phù hợp với cảnh quan và yêu cầu thiết kế trường tiểu học [3.4-01]; [3.4-02];

## Mức 3

Xung quanh khu vực trường đều có hệ thống thoát nước sử dụng tốt, thoát nước nhanh không gây ngập úng. Có hệ thống nước máy để phục vụ sinh hoạt, có nguồn nước đảm bảo vệ sinh [3.4-03]; [3.4-05]; [3.4-06];

## 2. Điểm mạnh

Khu vệ sinh cho giáo viên và học sinh riêng biệt, mỗi khu tách riêng dành cho nam và nữ, vị trí thuận tiện, an toàn, sạch sẽ. Trường có nước sạch, hợp vệ sinh cho giáo viên, nhân viên, học sinh sử dụng và có hệ thống thoát nước được đầu tư xây dựng phù hợp với khuôn viên trường không bị ứ đọng nước vào mùa mưa. Việc thu gom và xử lý chất thải đúng quy trình, không ô nhiễm môi trường.

## 3. Điểm yếu

Điểm lể còn bị ngập trong mùa lũ. Tuy đã được nâng cấp sửa chữa nhưng vẫn bị ngập khi lũ về, mưa lớn không thoát nước được.

Rác thải trường xử lý còn ảnh hưởng đến môi trường.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đầu năm học 2023 - 2024, Hiệu trưởng theo dõi chỉ đạo Nhân viên bảo vệ kiểm tra hệ thống thoát nước, khu vệ sinh để duy tu, thuê thợ sửa chữa khi bị hư hỏng bằng nguồn kinh phí hoạt động chi thường xuyên, sao cho thoát nước tốt, khu vệ sinh luôn sạch sẽ, không đọng nước hay có mùi hôi nhằm đảm bảo môi trường trong khuôn viên luôn xanh - sạch - đẹp và an toàn đảm bảo sức khỏe cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khi ở trường.

Trong năm 203-2024 trường tham mưu nâng cấp nền chống nước ngập đảm bảo cho việc dạy học, cải tiến lò đốt rác không có mùi hôi khi đốt để đảm bảo môi trường

## 5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

### **Tiêu chí 3.5: Thiết bị**

#### Mức 1

- a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;
- b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;
- c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa;

#### Mức 2

- a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;
- b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;
- c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm;

#### Mức 3

Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường;

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1

Nhà trường được trang bị khá đầy đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường. Trường có 07 máy tính để bàn, 04 máy in, 02 ti vi, 01 loa kéo. Tất cả các máy tính và ti vi đều được kết nối internet phục vụ các hoạt động giáo dục. Có 1 loa kéo dùng cho sinh hoạt chào cờ, 1 dàn âm thanh phục vụ phát thanh măng non trong phòng Tổng phụ trách Đội [1.6-08];

Trường được trang bị đủ thiết bị tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Các thiết bị được sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng tiện lợi cho việc sử dụng. Thiết bị dùng riêng được lưu giữ tại tủ thiết bị của các lớp học [3.5-01];

Hàng năm, nhà trường có tổ chức kiểm kê thiết bị, sửa chữa các thiết bị đồ dùng đơn giản, hư hỏng nhẹ và lập biên bản thanh lý các thiết bị hết thời hạn sử dụng như: hư cũ, rách nát không thể sửa chữa, phục hồi [1.6-08] [3.2-04];

#### Mức 2

Tất cả các máy tính của trường đều được kết nối Internet để phục vụ công tác quản lý, có dành riêng máy vi tính cho các đoàn thể và giáo viên để phục vụ cho công tác dạy học chung của nhà trường. Máy tính phòng tin học cũng được kết nối mạng Internet phục vụ cho việc tham gia các hội thi, học tập phần Microbit... [3.2-01]; [1.6-02];

Thiết bị dạy học được cấp đầy đủ theo danh mục đồ dùng dạy học tối thiểu, đảm bảo khá tốt cho việc phục vụ các hoạt động giáo dục theo quy định của BộGDĐT [1.6-02]; [3.5-01]. [3.5-02];

Hàng năm nhà trường có bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm [3.5-02]; ]; [1.6-02];

### Mức 3

Giáo viên và học sinh đều có đăng ký mượn thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Tuy nhiên, công tác tự làm, tự sưu tầm đồ dùng dạy học của giáo viên còn ít so với nhu cầu dạy học;

## 2. Điểm mạnh

Trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường, có đủ các thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu phục vụ cho việc giảng dạy và học tập. Có biện pháp bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị kịp thời. Giáo viên thường xuyên sử dụng đồ dùng dạy học khi lên lớp.

## 3. Điểm yếu

Thiết bị dạy học tự làm chưa khai thác hết nội dung của thiết bị dạy học tự làm

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm 2023-2024, Hiệu trưởng phát động Hội thi “Giáo viên, tự làm đồ dùng dạy học” cấp trường để chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam, có tổng kết khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích cao, nguồn kinh phí khen thưởng được trích từ nguồn hoạt động của đơn vị. Lãnh đạo và tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra, dự giờ những tiết học có sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học và rút kinh nghiệm sau mỗi giờ dạy.

## 5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

### Tiêu chí 3.6: Thư viện

#### Mức 1

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hàng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo;

#### Mức 2

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên;

#### Mức 3

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên; hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh;

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1

Thư viện trường được trang bị sách báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học. Thư viện có đủ hệ thống tủ đựng sách báo, bàn đọc, bàn làm việc, tủ phích bàn đọc cho học sinh, giáo viên. Trường thực hiện kiểm tra thường xuyên. Hàng năm thư viện được bổ sung sách báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên và học sinh, có kế hoạch từng bước xây dựng thư viện Tiên tiến [1.6-02]; [3.6-01];

Thư viện tổ chức cho giáo viên mượn và sử dụng vào đầu năm học, cuối năm học tổ chức thu hồi tu sửa. Thư viện có lịch hoạt động cụ thể. Cán bộ thư viện phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động giới thiệu sách trong năm học. Thư viên đã thu hút CB, GV, CNV và học sinh đến đọc sách, mượn sách và tài liệu tham khảo tại thư viện. Thư viện có tổ cộng tác viên có nhiệm vụ đôn đốc việc đọc sách tại thư viện. Mạng lưới cộng tác viên thư viện hoạt động hiệu quả [1.6-02];

Hàng năm, nhà trường tổ chức kiểm kê để có đánh giá bổ sung sách báo, tài liệu tham khảo cho thư viện, đáp ứng các yêu cầu dạy và học của giáo viên [3.6-05];

#### Mức 2

Thư viện trường đủ rộng, đảm bảo phục vụ tốt cho hoạt động nghiên cứu, đọc sách của giáo viên, nhân viên và học sinh, có đủ thiết bị vừa tầm với lứa tuổi học sinh để trưng bày sách giáo khoa đảm bảo về mặt thẩm mỹ, hoạt động thư viện theo hướng mở tạo điều kiện cho học sinh, giáo viên mượn trả sách được thuận lợi, thư viện được bố trí bảng giới thiệu sách, nội quy, hướng dẫn đọc sách để giúp học sinh tiếp cận sách được dễ dàng, thiết lập hồ sơ quản lý thư viện đúng quy định. [3.6-06];

#### Mức 3

Thư viện của nhà trường luôn phấn đấu xây dựng để thực hiện các tiêu chuẩn của Thư viện trường học đạt thư viện tiên tiến nhằm phục vụ tốt cho hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường Tuy nhiên thư viện thiếu các thiết bị cần phải được đầu tư bổ sung như ti vi, bổ sung thêm máy tính để phục vụ tốt cho giáo viên và học sinh[3.6-06];

### **2. Điểm mạnh**

Trường có phòng thư viện đủ rộng, nguồn sách, báo, tài liệu ở thư viện đủ đáp ứng nhu cầu học tập nghiên cứu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, nguồn sách tham khảo, sách truyện, tài liệu phục vụ cho việc dạy học, giải trí khá

phong phú, được trang bị máy tính kết nối internet, thiết bị bên trong được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp. Hàng năm được kiểm kê, bổ sung thiết bị dạy học và các nguồn sách.

### **3. Điểm yếu**

Thư viện thiếu các thiết bị cần phải được đầu tư bổ sung như ti vi, máy tính, máy in để phục vụ tốt cho giáo viên và học sinh.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2023-2024, Hiệu trưởng chỉ đạo nhân viên thư viện tiếp tục củng cố, xây dựng hoàn thiện các nội dung, yêu cầu, quy định về thư viện trường học đạt chuẩn. Chỉ đạo nhân viên Kế toán và nhân viên Thư viện phối hợp xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung sách, thiết bị dạy học vào tháng 02/2024. cử nhân viên thư viện tham gia bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý thư viện.

### **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

#### **Kết luận về Tiêu chuẩn 3**

Trường có hàng rào bao kín, cổng trường, biển tên trường hoàn chỉnh, có đủ diện tích về sân chơi, tạo cảnh quang mát mẻ an toàn, môi trường học thân thiện. Sân trường rộng thuận lợi để tổ chức các ngày hội và tạo điều kiện cho học sinh vui chơi thoải mái, an toàn. Có đủ khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính quản trị. Trang bị đủ thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, góp phần nâng cao chất lượng ổn định, bền vững.

Tuy nhiên, Thư viện thiếu các thiết bị cần phải được đầu tư bổ sung như ti vi, máy tính, máy in để phục vụ giáo viên và học sinh nghiên cứu.

- Số lượng tiêu chí: 6 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 6/6 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 6/6 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 0/6 tiêu chí

#### **Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

Mở đầu:

Hiệu trưởng luôn làm tốt công tác tham mưu với Đảng uỷ, UBND xã Phú Mỹ để thực hiện mục tiêu giáo dục và chiến lược phát triển nhà trường, huy động các nguồn lực về tinh thần, vật chất để xây dựng trường và môi trường giáo dục, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường thường xuyên phối hợp chặt chẽ với BDD CMHS trường tổ chức các hoạt động họp CMHS lớp, trường để triển khai kế hoạch năm học và cách đánh giá học sinh theo quy định hiện hành để cho CMHS biết phối hợp với giáo viên trường giáo dục đạo đức học sinh và hỗ trợ giáo viên trong quá trình dạy học,

bên cạnh đó đóng góp các nguồn lực hỗ trợ cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học cho trường hay là sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất, tạo mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội, giáo dục học sinh và luôn duy trì tốt việc trao đổi thông tin với CMHS về tình hình học tập cũng như giáo dục đạo đức tác phong, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Công tác xã hội hóa giáo dục luôn được lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể địa phương quan tâm nhằm góp phần thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt - học tốt trên địa bàn xã Phú Mỹ nói chung và Trường Tiểu học Phú Mỹ C nói riêng. Việc phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội đã đem lại những thành công đáng kể trong hoạt động giáo dục của nhà trường, công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội đã góp phần không nhỏ trong việc động viên tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường. Điều đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Trong phối hợp giữa nhà trường với CMHS về việc giáo dục học sinh đôi lúc chưa kịp thời; CMHS thiếu sự quan tâm con em trong học tập vì hoàn cảnh gia đình khó khăn nên thường đi làm thuê ở xa, để lại con ở với ông bà.

#### **Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh**

##### Mức 1

- a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ;

##### Mức 2

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp;

##### Mức 3

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

#### **1. Mô tả hiện trạng**

##### Mức 1

Nhà trường có BDD CMHS của lớp, được thành lập vào đầu năm học do Hội nghị CMHS của lớp tín nhiệm bầu trong buổi họp CMHS đầu năm và chọn 03 thành viên gồm 01 Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban và 01 thành viên làm BDD CMHS lớp. BDD CMHS của các lớp dự Đại hội BDD CMHS của trường để bầu ra Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên BDD CMHS trường [4.1- 01]. Hiệu trưởng làm bản đề nghị UBND xã Phú Mỹ ra quyết định chuẩn y BDD CMHS trường [4.1- 02]. BDD CMHS có nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và hoạt động theo Điều 4 (Nhiệm vụ và quyền của BDD CMHS lớp), Điều 5 (Nhiệm



vụ, quyền của trường ban và các thành viên BDD CMHS lớp) và Điều 6 (Nhiệm vụ và quyền của BDD CMHS trường) của theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh [4.1-03];

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho BDD CMHS, nhà trường đã cung cấp đầy đủ thông tin về kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường cho BDD CMHS trường cũng như toàn thể CMHS được rõ để cùng phối hợp thực hiện. BDD CMHS trường xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình của địa phương [4.1-04]. Quy chế hoạt động quy định các nội dung làm việc cụ thể phát huy được vai trò các thành viên của BDD CMHS, thường xuyên phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh [4.1-05];

BĐ DCMHS tổ chức họp định kỳ 3 lần/năm: vào đầu năm học, khi kết thúc học kỳ một, khi kết thúc năm học và tổ chức họp bất thường khi có ít nhất 50% CMHS lớp yêu cầu để tổ chức xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch theo từng thời điểm trong năm học đảm bảo theo tiến độ mà kế hoạch đã đề ra [4.1-03]; [4.1-04];

## Mức 2

Thành viên trong BDD CMHS luôn nhiệt tình hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với CMHS; đồng thời hỗ trợ nhà trường trong việc huy động học sinh đến trường, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp nên hạn chế tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng. Ngoài ra, BDD CMHS còn vận động mạnh thường quân tặng tập cho học sinh nghèo để các em có đầy đủ đồ dùng học tập khi đến lớp. Các hoạt động phối kết hợp của nhà trường với CMHS được đánh giá, rút kinh nghiệm cụ thể thông qua báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động của BDD CMHS [4.1-08]; [4.1-09];

## Mức 3

Hằng năm BDD CMHS phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh [4.1-10], giáo dục đạo đức cho học sinh [4.1-11], khuyến khích học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập [4.1-12], giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác [4.1-13], vận động học sinh ra lớp [4.1-14], vận động xã hội hóa giáo dục mua sắm chậu hoa, sửa chữa lò đốt rác, làm mái che, lót đal sân trường để cho học sinh có nơi vui chơi giải trí sạch sẽ, thoáng mát và an toàn [4.1-15]. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít CMHS chưa thực sự quan tâm đến con em, giao khoán cho giáo viên và nhà trường;

## 2. Điểm mạnh

BDD CMHS phối hợp chặt chẽ với nhà trường để tổ chức các hoạt động, phát huy được hiệu quả trong công việc, có nhiều giải pháp, biện pháp hỗ trợ cho nhà trường cả về vật lực, tài lực. Đặc biệt là rất quan tâm phối hợp với lãnh đạo nhà trường, tham mưu với chính quyền địa phương trong việc huy động học sinh ra lớp, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp và giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn kịp thời để các em có đủ điều kiện tiếp bước đến trường.

### 3. Điểm yếu

Vẫn còn một số ít CMHS chưa thực sự quan tâm đến con em, giao khoán cho giáo viên và nhà trường.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm tiếp tục duy trì mối quan hệ chặt chẽ, hiệu quả với BDD CMHS, cùng BDD CMHS hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với CMHS; đồng thời hỗ trợ nhà trường trong việc huy động học sinh đến trường, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng, quan tâm nhắc nhở thường xuyên việc học của các em.

Năm học 2023 – 2024 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng tranh thủ sự hỗ trợ của BDD CMHS; lựa chọn bầu vào BDD CMHS lớp, trường là những thành viên tích cực, có điều kiện để tham gia hoạt động BDD CMHS đạt hiệu quả cao hơn nữa. Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm gặp gỡ CMHS khi học sinh lớp mình chủ nhiệm có dấu hiệu sa sút trong học tập và giáo dục đạo đức để đưa ra các hình thức hỗ trợ kịp thời ở nhà giúp các em hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, không để xảy ra tình trạng học sinh phải rèn luyện trong hè và lưu ban.

### 5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

**Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường**

#### Mức 1

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

#### Mức 2

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

#### Mức 3

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

## **1. Mô tả hiện trạng**

### Mức 1

Hiệu trưởng đã chủ động tham mưu với Đảng ủy, UBND xã Phú Mỹ về kế hoạch và các biện pháp cụ thể để tổ chức các hoạt động giảng dạy và giáo dục theo kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục 5 năm giai đoạn 2020 – 2025 tầm nhìn đến năm 2030 [1.1-02];

Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến CMHS nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục về mục tiêu, nội dung, kế hoạch giáo dục của địa phương qua cuộc họp CMHS, sinh hoạt đầu tuần [4.1-04]. Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm triển khai đến CMHS về Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học, các văn bản chỉ đạo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các thông tin khác có liên quan để CMHS hỗ trợ và phối hợp tốt với nhà trường trong giáo dục và nâng cao chất lượng dạy và học được thể hiện qua biên bản họp CMHS các lớp [4.1-03]. Giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách Đội phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể và CMHS trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy xâm nhập học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong thời gian xảy ra dịch bệnh [4.2-01]. Triển khai, phổ biến kịp thời về các chế độ hỗ trợ của Chính phủ đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn cụ thể theo hướng dẫn của Nghị định 81/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định 116/2016/NĐ-CP quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn cho người dân nắm bằng cách dán thông báo hoặc thông qua các buổi họp CMHS [4.2-02]; [4.2-03];

Lãnh đạo nhà trường luôn tranh thủ sự hỗ trợ của BDD CMHS lớp, mạnh thường quân để có nguồn kinh phí xây dựng, sửa chữa nhỏ CSVC theo từng năm thông qua việc xây dựng kế hoạch vận động xã hội hóa giáo dục hàng năm nhằm tạo cảnh quang sư phạm xanh-sạch-đẹp và ngăn nắp [4.2-04]. Nhà trường phối hợp tốt với CMHS để làm công tác xã hội hóa giáo dục: Hiệu quả rõ nét nhất là việc phối hợp vận động quà, tập để hỗ trợ cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn vào đầu năm học mới, làm mái che, lót đal sân trường, việc sử dụng các nguồn hỗ trợ đảm bảo hiệu quả, phù hợp đúng mục đích và đúng theo quy định. Kinh phí Huy động từ quỹ BDD CMHS cụ thể: Tổng số tiền vận động xã hội hóa

trong 4 năm từ năm học 2018-2019 đến năm học 2021-2022 là 73.180.000 đồng, chi tiết theo từng năm học như sau: năm học 2018 - 2019: 18.600.000 đồng (Mua 260 tấm đal lót sân trường trị giá 18.200.000 đồng; mua 2 tấm đal sửa lò đốt rác trị giá 400.000 đồng); năm học 2019-2020: 17.800.000 đồng (Làm 01 mái che điểm Bét Tôn trị giá 16.500.000 đồng; mua chậu hoa 05 cái trị giá 1.300.000 đồng); năm học 2020-2021: 18.980.000 đồng (Mua chậu hoa 03 cái trị giá 900.000 đồng; Làm 01 mái che điểm Bét Tôn trị giá 18.080.000 đồng); năm học 2021 - 2022: 17.800.000 đồng (Làm 01 mái che điểm Sóc Xoài trị giá 6.400.000 đồng; mua 5 chậu hoa trị giá 1.400.000 đồng) [4.1-09]; [4.1-15]; [4.2-05]; [4.2-06];

## Mức 2

Hằng năm nhà trường đều có kế hoạch tham mưu với Đảng ủy, UBND xã Phú Mỹ để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường như công tác quy hoạch, phát triển mạng lưới trường - lớp, phát triển đội ngũ, tăng cường đầu tư CSVC theo hướng trường đạt chuẩn quốc gia được thể hiện qua báo cáo sơ kết, tổng kết năm học [1.1-02]; [1.1-07];

Trong mỗi năm học, Liên Đội trường Tiểu học Phú Mỹ C luôn có kế hoạch phối hợp với Hội đồng đội, hội cựu chiến binh xã Phú Mỹ giáo dục truyền thống lịch sử văn hóa địa phương như tổ chức cho học sinh nghe nói chuyện truyền thống nhân ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12 [4.2-07], trước tết Chôl - Thnăm – Thmây và lễ Đôn ta, Liên Đội đã tổ chức cho đội viên viếng và lao động vệ sinh chăm sóc, làm đẹp khu di tích lịch sử Chùa Bét Tôn - chùa Sóc Xoài - chùa Đay Tà Suôl xã Phú Mỹ qua đó giáo dục các em lòng tự hào về truyền thống văn hóa dân tộc của địa phương [4.2-08];

## Mức 3

Hằng năm, trường đều được công nhận đơn vị đạt chuẩn văn hoá do Ủy Ban Nhân dân huyện Mỹ Tú ra thông báo công nhận [4.2-09]. Các hoạt động, các phong trào của nhà trường tuy có tổ chức nhưng ở phạm vi nhỏ hẹp, trường chưa có điều kiện tổ chức với quy mô lớn để trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương;

## 2. Điểm mạnh

Trường cùng với chính quyền địa phương triển khai kế hoạch và các biện pháp để phát triển nhà trường, phối hợp tốt với các tổ chức để xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục học sinh. Nhà trường luôn tranh thủ sự hỗ trợ của BDD CMHS, Hội Khuyến học, các dự án để có nguồn kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, huy động các tổ chức, cá nhân ủng hộ kinh phí để khen thưởng học sinh học xuất sắc, hỗ trợ học sinh nghèo kịp thời.

## 3. Điểm yếu

Nhà trường chưa đủ điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí để tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao với quy mô lớn trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2023 - 2024 và các năm học tiếp theo, vào đầu mỗi tháng, Hiệu trưởng chỉ đạo tổng phụ trách Đội phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục phù hợp theo chủ đề từng tháng, để giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc, thực hiện tốt các hoạt động đền ơn đáp nghĩa để giáo dục truyền thống uống nước nhớ nguồn cho các em học sinh.

Năm học 2023- 2024 trở về sau, hiệu trưởng trực tiếp xây dựng Kế hoạch vận động tài trợ đúng theo Thông tư 16/2018/TT-BDGĐT ngày 03/8/2018 trình UBND xã Phú Mỹ và Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú phê duyệt nhằm huy động nguồn lực về tài chính để hỗ trợ làm khu vui chơi cố định và an toàn cho học sinh với tổng kinh phí dự kiến 25.000.000 đồng. Đồng thời Hiệu trưởng tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp, đầu tư thêm các hạng mục trò chơi ngoài trời cho học sinh đáp ứng khu vui chơi cho tất cả học sinh và thiếu nhi trên địa bàn. Phối hợp cùng BDD CMHS tích cực quan tâm và vận động CMHS tích cực tham gia phong trào, hoạt động của nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường, tạo được lòng tin của các bậc CMHS khi đưa con em đến học tập tại trường.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

##### **Kết luận về Tiêu chuẩn 4**

Hiệu trưởng nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho BDD CMHS thực hiện tốt các hoạt động, quan tâm phối hợp với lãnh đạo nhà trường và tham mưu với chính quyền địa phương trong việc huy động học sinh ra lớp, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp.

Hiệu trưởng thực hiện tốt công tác tham mưu với Đảng ủy, chính quyền xã Phú Mỹ và các tổ chức đoàn thể, huy động có hiệu quả các nguồn lực cùng góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chăm lo, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, khen thưởng học sinh đạt thành tích nổi bật.

Công tác giáo dục truyền thống địa phương của nhà trường chưa phong phú về nội dung và hình thức.

- Số lượng tiêu chí: 2 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 2/2 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 2/2 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 1/2 tiêu chí.

##### **Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

Mở đầu: Nhà trường luôn giữ vững kỷ cương, nền nếp trong hoạt động dạy và học. Thực hiện chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục đầy đủ; bám sát vào nội dung kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú. Thực hiện dạy đúng đủ các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục.

Tổ chức tốt sinh hoạt chuyên đề theo hướng nghiên cứu bài học, các buổi hội thảo, hội nghị chuyên môn nhằm nâng cao năng lực giảng dạy cho giáo viên; đề ra các biện pháp thực hiện hiệu quả kế hoạch cải tiến và hoạt động dạy tốt, học tốt. Thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, xây dựng kế hoạch tuyển sinh đồng thời tham mưu với UBND xã Phú Mỹ huy động trẻ trong độ tuổi đi học, làm tốt việc vận động học sinh ra lớp đạt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra. Thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng tiến độ, học sinh trong độ tuổi được đi học. Đảm bảo học sinh được giáo dục một cách toàn diện, hiệu quả giáo dục ngày càng được nâng cao.

### **Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường**

#### Mức 1

- a) Đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;
- b) Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch;
- c) Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

#### Mức 2

- a) Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;
- b) Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch;

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1

Kế hoạch giáo dục hàng năm của nhà trường đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học [1.6-04]; [5.1-01]; [5.1-02]; luôn dựa vào mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm học của Sở, của Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn để làm cơ sở xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện [5.1-02]; Nội dung, chương trình giáo dục đảm bảo theo quy định của ngành và được cụ thể hóa từ Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban chấp hành trung ương khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục [1.1-01]; [1.6-04];

Kế hoạch giáo dục của nhà trường luôn xác định rõ mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể cần thực hiện trong năm học theo quy định của Bộ Giáo dục, thông qua việc giảng dạy các môn học, các kỹ năng, việc tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh nhằm đảm bảo được mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh ở cấp học tiểu học. Nhà trường dạy đủ, đúng chương trình theo kế hoạch đề ra, đảm bảo yêu cầu về phẩm chất, năng lực; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức phù hợp với từng đối tượng học sinh để nâng cao chất lượng giờ dạy theo tình hình thực tế [1.6-04]; [1.8-02]; Tổ chức giảng dạy đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua kế hoạch dạy học ở từng khối lớp [1.1-04];

Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng và thông qua dự thảo lấy ý kiến, giải trình trước chi bộ, được triển khai trong các buổi họp Hội đồng sư phạm, buổi họp chuyên môn trường, sinh hoạt tổ chuyên môn; giải trình thông qua Hội đồng trường; Hội nghị CB, viên chức, người lao động và Hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh; thống nhất hoàn chỉnh và được lãnh đạo trường kí ban hành [1.6-04]; Thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết hằng năm về thực hiện nhiệm vụ giáo dục [1.1-08];

## Mức 2

Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng căn cứ theo phương hướng, nhiệm vụ của kế hoạch chuyên môn cấp tiểu học của Phòng Giáo dục và Đào tạo và các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, đảm bảo theo mục tiêu, chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và đảm bảo các quy định về chuyên môn, kế hoạch giáo dục phù hợp với từng năm học, học kỳ, tháng, tuần. Kế hoạch giáo dục của nhà trường luôn được cập nhật bổ sung kịp thời các nội dung quy định về chuyên môn của các cấp lãnh đạo, và điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị [1.6-04]; [1.8-01];

Ngay từ đầu năm học kế hoạch giáo dục nhà trường được triển khai, phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch thông qua các báo cáo tổng kết, họp phụ huynh toàn trường [1.1-05]; [1.1-06]; [1.1-08]; [1.2-09]. Nhà trường đã thực hiện việc công khai cho cộng đồng; cho cha mẹ học sinh biết kế hoạch giáo dục của nhà trường để tư vấn, phối hợp, giám sát nhưng việc thực hiện chưa nhịp nhàng;

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo theo đúng quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học theo các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục từng năm học, học kỳ, tháng, tuần rất rõ ràng và cụ thể, bám sát theo kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú và Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng. Kế hoạch được giải trình, phổ biến công khai, định kỳ có cập nhật, điều chỉnh, bổ sung để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế. Thực hiện đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

## 3. Điểm yếu

Nhà trường đã thực hiện việc công khai cho cộng đồng; cho cha mẹ học sinh biết kế hoạch giáo dục của nhà trường để tư vấn, phối hợp, giám sát nhưng thực hiện chưa nhịp nhàng.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023-2024, hiệu trưởng chỉ đạo chuyên môn thực hiện tốt các kế hoạch qua việc triển khai cho tổ trưởng, giáo viên, thông qua việc sinh hoạt chuyên môn, từng thành viên và khối trưởng trong tổ khối khảo sát, lập kế hoạch, tìm biện pháp phù hợp để thực hiện tốt kế hoạch năm học và các hoạt động của nhà trường. Đầu mỗi năm học, giáo viên chủ nhiệm họp cha mẹ học sinh của lớp, tuyên

truyền về kế hoạch giáo dục, ghi nhận các ý kiến đóng góp của cha mẹ học sinh, phản hồi về lãnh đạo nhà trường để điều chỉnh kế hoạch phù hợp hơn với tình hình thực tế của đơn vị. Hiệu trưởng nhà trường tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cha mẹ học sinh trường cuộc họp 3 lần/năm vào đầu năm, cuối học kỳ I và cuối năm học, để làm căn cứ mà xây dựng kế hoạch giáo dục cho năm học tới tốt hơn đồng thời xây dựng kế hoạch sao cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

Trong năm học 2023 -2024, Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn trường công khai kế hoạch giáo dục lên Website trường, các nhóm Zalo của trường, của các lớp để cho cộng đồng theo dõi và đóng góp ý kiến cho nhà trường vào đầu mỗi năm học. Hiệu trưởng cùng với giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức họp lấy ý kiến đóng góp của cha mẹ học sinh về kế hoạch giáo dục của nhà trường và niêm yết bảng kế hoạch giáo dục của trường lên bảng công khai để cộng đồng, CMHS trực tiếp theo dõi, giám sát và đóng góp ý kiến cho nhà trường thông qua hộp thư góp ý hoặc gửi văn bản góp ý về cho lãnh đạo nhà trường khi có ý kiến đóng góp cho kế hoạch giáo dục của trường.

## **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

### **Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

#### Mức 1

- a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục;
- b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường;
- c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học;

#### Mức 2

- a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;
- b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện;

#### Mức 3

Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá thực hiện có hiệu quả thực hiện chương trình GDPT 2028 và các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của đơn vị;

## **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1

Nhà trường thực hiện dạy đủ các môn học, đúng chương trình, kế hoạch đảm bảo yêu cầu về phẩm chất, năng lực, lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, đáp ứng khả năng



nhận thức và yêu cầu phát triển bền vững trong điều kiện thực tế của địa phương có [5.2-01]; [1.8-04]. Ngoài ra nhà trường cũng tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh và tích hợp giảng dạy lồng ghép đảm bảo theo quy định của Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục [1.1-07]; [1.8-01]; [4.2-08]; Đồng thời chương trình giáo dục của nhà trường cũng được điều chỉnh kịp thời để phù hợp với tình hình thực tế đơn vị [1.1-05]; [1.4-06];

Nhà trường luôn chỉ đạo, động viên đội ngũ giáo viên lựa chọn, vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung, giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường như tăng thời lượng môn Tiếng Việt và môn Toán. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, tham gia dự giờ chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn [1.1-07]; [5.2-02]; [5.2-03];

Việc đánh giá chất lượng học sinh được nhà trường quán triệt một cách nghiêm túc theo đúng quy định về đánh giá tiểu học: Đánh giá theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (năm học 2022 – 2023 đối với lớp 4, 5); Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/8/2020 ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với lớp 1, 2, 3 [5.2-04];

### Mức 2

Nhà trường thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh [1.4-04]; [1.4-11]; [1.8-01]; sắp xếp thời khóa biểu các khối lớp phù hợp với tâm sinh lý của học sinh và tình hình, đặc điểm của trường [5.2-01]. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học nâng cao chất lượng trong giảng dạy [1.4-12];

Ngay từ đầu mỗi năm học, nhà trường đều có kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng; giúp đỡ những học sinh khó khăn trong học tập. Đồng thời chỉ đạo các tổ chuyên môn căn cứ vào tình hình học sinh của khối lớp mình phụ trách để từ đó có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo hợp lý [5.2-04]; [5.2-05];

### Mức 3

Hàng năm, qua báo cáo sơ kết học kì và tổng kết năm học, nhà trường rà soát, phân tích, đánh giá thực hiện có hiệu quả thực hiện chương trình GDPT 2018 và các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của đơn vị [1.1-08]; [1.2-08]. Tuy nhiên, việc phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh đôi lúc chưa kịp thời;

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường luôn chỉ đạo, động viên đội ngũ giáo viên lựa chọn, vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu,

nội dung, giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường như tăng thời lượng môn Tiếng Việt và môn Toán. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học.

### **3. Điểm yếu**

Tuy nhiên, việc phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh đôi lúc chưa kịp thời.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2023-2024, trong quá trình triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo PHT phụ trách chuyên môn, tổ khối trưởng và GV trực tiếp giảng dạy chủ động, tích cực thực hiện tốt việc tìm hiểu nắm bắt tình hình học tập của HS, kể cả hoàn cảnh gia đình các em nhất là hoàn cảnh gia đình HS khó khăn để hỗ trợ. Mặt khác, GV phải nghiên cứu kỹ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh, các hình thức tổ chức lớp học linh hoạt để nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục của nhà trường;

Trong các cuộc họp tổ chuyên môn định kỳ, hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các cuộc họp tổ có chất lượng, cụ thể như phải đưa ra những nội dung khó dạy các ý kiến những vấn đề bức xúc trong tổ nhằm cho các giáo viên trong tổ chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng và phụ đạo học sinh để cho các giáo viên tham khảo các kỹ thuật, kinh nghiệm hay mà vận dụng thật phù hợp với tình hình học sinh của lớp nhằm thực hiện dạy học đạt hiệu quả cao hơn nữa chất lượng giáo dục và là trường có thương hiệu trong huyện;

Trong mỗi năm học, Phó Hiệu trưởng tổ chức rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục thật cẩn kẽ, sâu sát hơn kịp thời nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh trong những năm học tiếp theo.

### **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

#### **Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác**

##### Mức 1

- a) Đảm bảo theo kế hoạch;
- b) Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường;
- c) Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia;

##### Mức 2

Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo;

##### Mức 3

Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh;

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1

Hằng năm, nhà trường có kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề từng tháng cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, góp phần hỗ trợ và nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục toàn diện theo chủ đề từng tháng, cụ thể: hoạt động Đội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm như: văn nghệ, hái hoa dân chủ, trò chơi dân gian... để củng cố kiến thức đã học đồng thời giúp học sinh tham gia vào các hoạt động vui chơi, giải trí với những hoạt động giáo dục tích cực [4.2-08]; [5.3-01]; [5.3-02];

Căn cứ vào các kế hoạch đã xây dựng, nhà trường đã thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục với các hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lứa tuổi đặc điểm tâm sinh lí và nhận thức của học sinh như: Hoạt động vui chơi, thể dục thể thao, giao lưu văn nghệ, các hoạt động bảo vệ môi trường, lao động vệ sinh trường lớp và thăm gia đình chính sách và tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh như: đi tham quan các chùa tại địa phương, tìm hiểu về phong tục tập quán người Khmer... theo đúng kế hoạch đã đề ra [1.1-08]; [1.3-07]; [1.3-10]; [4.2-07];

Các hoạt động giáo dục được phân công cụ thể cho từng giáo viên phụ trách và có sự phối hợp hiệu quả với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường. 100% giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia với tinh thần tự giác, tích cực và ý thức trách nhiệm cao [4.2-08];

#### Mức 2

Hằng năm, nhà trường đều có học sinh tham gia các hội thi, giao lưu văn hóa do phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức, tổ chức các hoạt động tại đơn vị, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo [1.1-08]; [1.3-10]; [5.3-02];

#### Mức 3

Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, để tạo sân chơi lành mạnh cho các em [4.2-08]. Nhà trường luôn triển khai các văn bản, triển khai các hoạt động giáo dục trải nghiệm và thành lập câu lạc bộ năng khiếu trong nhà trường có nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh, giúp nhà trường nắm được năng lực sở trường của từng học sinh để có biện pháp bồi dưỡng, giáo dục hiệu quả [5.3-02]. Tuy nhiên, Khi tham gia các hội thi như: Hội thi viết chữ đẹp cấp huyện, Hội thi ATGT, thi điền kinh, viết thư quốc tế UPU, vẽ tranh chiếc ô tô mơ ước...đều có tham gia nhưng chưa đạt giải cao;

### **2. Điểm mạnh**

Thông qua các hoạt động giáo dục đã giúp học sinh có ý thức tập thể, tinh thần đồng đội, tình yêu quê hương, đất nước; hình thành kỹ năng sống cho học sinh.

### 3. Điểm yếu

Khi tham gia các hội thi như: Hội thi viết chữ đẹp cấp huyện, Hội thi ATGT, thi điền kinh, viết thư quốc tế UPU, vẽ tranh chiếc ô tô mơ ước... có tham gia nhưng chưa đạt giải cao.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023 - 2024, hiệu trưởng chủ động xây dựng kế hoạch, chỉ đạo cho giáo viên chủ nhiệm và tổng phụ trách đội soạn giảng nội dung dạy học cụ thể căn cứ vào kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm của nhà trường để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đa dạng, phong phú, sáng tạo phân hóa theo từng nhóm đối tượng học sinh, theo nhu cầu, năng lực, sở trường của các em để đạt hiệu quả cao hơn.

Năm học 2023 – 2024, hiệu trưởng phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương vận động thêm nguồn kinh phí từ mạnh thường quân và cha mẹ học sinh để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục, các hội thi. Sau mỗi phong trào, hội thi kết thúc, hiệu trưởng mở cuộc họp đánh giá, rút kinh nghiệm để mỗi giáo viên thấy rõ trách nhiệm của bản thân về công tác hoạt động ngoại khóa là trách nhiệm chung của toàn thể giáo viên phải thực sự quan tâm và nâng cao các phong trào và chất lượng giáo dục của nhà trường, đẩy mạnh phong trào luôn đạt thành tích cao.

### 5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

#### Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

##### Mức 1

- a) Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;
- b) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;
- c) Hiệu trưởng có trách nhiệm trong việc quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định;

##### Mức 2

Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%;

##### Mức 3

Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%;

### 1. Mô tả hiện trạng

##### Mức 1

Hàng năm, hiệu trưởng tham mưu với UBND xã xây dựng và kết hợp tốt với trung tâm học tập cộng đồng thực hiện kế hoạch điều tra phổ cập, xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, rõ ràng cho mỗi năm học [4.2-03]. Nhà trường thường

xuyên cập nhật và triển khai nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của địa phương, của cấp trên có kế hoạch tuyển sinh và tổ chức “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” [4.2-01]; [5.4-01];

Đầu năm, nhà trường phối kết hợp với trường mầm non nắm được số lượng trẻ 6 tuổi, tuyên truyền, vận động phụ huynh cho trẻ đi học đúng độ tuổi quy định. Nhà trường tổ chức và thực hiện “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, trong 5 năm liên tục nhà trường huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1 [4.2-01]; [5.4-02];

Việc quản lý hồ sơ theo đúng điều lệ trường Tiểu học. Thường xuyên cập nhật, nắm bắt kịp thời các thông tin của địa phương, của ngành. Hàng năm trường kết hợp với trường THCS tiến hành điều tra dân trí, trình độ học vấn ở các ấp, viết phiếu và làm biểu mẫu thống kê số liệu, vào sổ đăng bộ, sổ phổ cập [5.4-03]; [5.4-04]; [5.4-05]; [2.4-01];

### Mức 2; Mức 3

Hàng năm, nhà trường tổ chức và thực hiện tốt "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường", phối hợp tốt với các ban, ngành địa phương huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% [4.2-01]; [5.4-02]. Do địa bàn rộng, Dân số thường xuyên biến động (do chuyển đến, chuyển đi) nên việc điều tra, cập nhật số liệu khó chính xác và không ổn định;

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể quan tâm tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt công tác Phổ cập giáo dục. Hàng năm đều huy động được 100% trẻ trong độ tuổi đến trường. Tổ chức và thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”.

## 3. Điểm yếu

Dân số thường xuyên biến động (do chuyển đến, chuyển đi) nên việc điều tra, cập nhật số liệu khó chính xác và không ổn định.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đầu năm học 2023 – 2024 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng phối hợp với UBND xã Phú Mỹ, Trung tâm học tập cộng đồng, tổ chức đoàn thể và các trường Mầm non trên địa bàn thực hiện tốt những học sinh rời địa phương để theo dõi khi các em trở về, tiếp tục vận động vào lớp học để thực hiện tốt "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường"; Hiệu trưởng phối hợp với các trường bạn có học sinh đến học để cập nhật, theo dõi quá trình học của học sinh. Hiệu trưởng thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với học sinh nghèo, học sinh khó khăn theo các qui định của Nhà nước, tranh thủ các nguồn đóng góp, tài trợ, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh nghèo nhằm khắc tình trạng học sinh gặp khó khăn và học chậm.

## 5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

### Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục

#### Mức 1

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%;

- b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%;
- c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%;

#### Mức 2

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 85%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đang học các lớp tiểu học;

#### Mức 3

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 95%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đang học các lớp tiểu học;

### 1. Mô tả hiện trạng

#### Mức 1

Kết quả giáo dục năm của nhà trường luôn ổn định, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đều đạt trên mức 98%. Cụ thể năm học 2022-2023 học sinh hoàn thành chương trình lớp học 497/506 tỉ lệ: 98,22% [1.1-08]; [2.4-01];

Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học hằng năm đạt tỷ lệ trên 90%. Cụ thể năm học 2022-2023 học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học học 120/126 tỉ lệ: 95,23% [5.5-01]; [5.5-02]; [5.5-03];

Tỷ lệ học sinh đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học hằng năm đạt tỷ lệ trên 90%. Cụ thể năm học 2022-2023 học sinh đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học học 126/126, tỷ lệ: 100% [2.4-01]; [5.5-04];

#### Mức 2, Mức 3

Năm học 2022-2023 nhà trường phối hợp với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường, BDDCMHS, hội khuyến học giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp bước đến trường. Qua đó, chất lượng học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt chỉ tiêu giao có 497/506 tỉ lệ: 98,22% [1.1-08]; [2.4-01]; Còn lại 9 học sinh, tỉ lệ 1,78% phải rèn luyện trong hè;

Năm học 2022-2023 học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học học 120/126 tỉ lệ: 95,23% [5.5-01]; [5.5-02]; [5.5-03]; còn lại 6 em học trẻ tuổi vẫn hoàn thành chương trình tiểu học;

### 2. Điểm mạnh

Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học hàng năm đạt tỷ lệ 98% trở lên; Học sinh hoàn thành chương tiểu học đúng độ tuổi hàng năm của trường luôn ổn định và đạt tỷ lệ 98% trở lên. Kết quả đánh giá, xếp loại giáo dục hằng năm của

học sinh trong nhà trường luôn ổn định và từng bước được nâng cao. Nhà trường quan tâm tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục thể chất cho học sinh. Học sinh có ý thức tham gia vào các hoạt động ngoại khóa.

### **3. Điểm yếu**

Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học của trường hàng năm đều đạt theo yêu cầu. Tuy nhiên, tỷ lệ học sinh lưu ban hàng năm còn ở cao so với mặt bằng chung của huyện, chưa hoàn thành chương trình tiểu học 9 HS tỷ lệ 1,78%; còn lại 9 em 11 tuổi, tỉ lệ 8,63% vẫn đang phải học các lớp tiểu học khác.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2023 - 2024, Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo cho cán bộ, giáo viên thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giáo dục, dạy học sát với từng đối tượng học sinh, áp dụng các kỹ thuật dạy học mới, nhằm nâng cao chất lượng học sinh hoàn thành chương tiểu học đúng độ tuổi hàng năm và học sinh hoàn thành chương trình lớp học của trường luôn ổn định và đạt tỷ lệ 98% trở lên. Bên cạnh đó, Hiệu trưởng chỉ đạo chuyên môn thường xuyên kiểm tra công tác bồi dưỡng học sinh chưa đạt chuẩn ở các lớp ngay từ đầu năm học để có giải pháp hữu hiệu hơn nhằm hạn chế số lượng học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học. Thường xuyên kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên có học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học; phối hợp với cha mẹ học sinh, luôn tạo mọi điều kiện giúp đỡ kịp thời những học sinh nghèo, thiếu sự quan tâm của gia đình hạn chế học sinh bỏ học.

### **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

#### **Kết luận về Tiêu chuẩn 5**

Hiệu trưởng tổ chức thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục; Kế hoạch giáo dục thực hiện đúng mục tiêu, có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học cụ thể, khoa học, luôn coi trọng việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh theo từng học kỳ, từng năm. Lấy kết quả học tập của học sinh để gắn với đánh giá xếp loại giáo viên. Thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, xây dựng kế hoạch tuyển sinh đồng thời tham mưu với UBND xã Phú Mỹ để phát giấy báo nhập học huy động trẻ trong độ tuổi đi học. Nhà trường thực hiện hiệu quả hoạt động đổi mới phương pháp và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, chú trọng việc bồi dưỡng học sinh năng khiếu và giúp đỡ học sinh chậm. Bên cạnh đó, nhà trường còn tổ chức, tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao, chuyên đề kỹ năng sống thực sự đã thu hút học sinh tham gia một cách hào hứng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Tuy nhiên: Việc công khai kế hoạch chưa nhận được nhiều ý kiến đóng góp của CMHS. Phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục đôi lúc chưa kịp thời. Hàng năm vẫn còn một số ít học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học.

Đôi chiếu các kết quả về hoạt động giáo dục của trường với Bộ tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học được BGD&ĐT ban hành, trong quá trình tự đánh giá, nhà trường đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

Số lượng tiêu chí đạt, không đạt Mức 1,2,3

- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 5/5 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 5/5 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 0/4 tiêu chí

## **II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4**

**Tiêu chí 1:** Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo Chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, phù hợp, hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường có xây dựng kế hoạch giáo dục. Nội dung kế hoạch giáo dục của nhà trường đã được tiếp cận chương trình giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh [1.6-04]. Tuy nhiên do điều kiện kinh tế xã hội còn nhiều khó nên việc áp dụng các chương trình giáo dục tiên tiến chưa áp dụng tại nhà trường;

### **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có xây dựng kế hoạch giáo dục hàng năm. Nội dung kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục của ngành, của địa phương và tình hình thực tế của đơn vị.

### **3. Điểm yếu**

Nội dung kế hoạch giáo dục của nhà trường chưa được tham khảo, áp dụng nội dung, chương trình giáo dục của các đơn vị tiên tiến trong khu vực và trong nước.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Đến năm học 2023-2024 trở về sau, CBQL nhà trường sẽ nghiên cứu, tham khảo chương trình giáo dục của các đơn vị tiên tiến trong khu vực có nội dung phù hợp để áp dụng vào chương trình giáo dục của đơn vị.

### **5. Tự đánh giá: Không đạt**

**Tiêu chí 2:** Đảm bảo 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan;

### **1. Mô tả hiện trạng**

Hàng năm, nhà trường có từ 97 - 98% học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, có trên 30% học sinh năng khiếu được bồi dưỡng, có gần 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục với sự tham gia của nhà trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Các hoạt động đều có sự tham gia của nhà trường và các tổ chức trong và ngoài nhà trường cùng



các cá nhân có liên quan. Tuy nhiên một số gia đình khó khăn các em học sinh nghèo phải theo cha mẹ đi làm ăn xa nên vẫn còn học sinh bỏ học;

## **2. Điểm mạnh**

Hàng năm, nhà trường có gần 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục với sự tham gia của nhà trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

## **3. Điểm yếu**

Hàng năm, nhà trường vẫn còn khoảng gần 2% học sinh phải bỏ học theo cha mẹ đi làm ăn xa và gần 2% học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2023-2024, nhà trường sẽ quan tâm nhiều hơn đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gây các loại quỹ nhằm hỗ trợ cho các em, động viên gia đình học sinh không cho các em bỏ học. Tăng cường bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho giáo viên về giảng dạy, giáo dục đối với học sinh năng khiếu, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Phối hợp với chính quyền địa phương quan tâm giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học.

## **5. Tự đánh giá: Không đạt**

**Tiêu chí 3:** Thư viện có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, có kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường;

### **1. Mô tả hiện trạng**

Thư viện nhà trường có nguồn tài liệu đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường, có máy tính kết nối Internet phục vụ công tác Thư viện. Tuy nhiên hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin chưa hiện đại, đường chuyên kết nối Internet thiếu ổn định nên chưa đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường;

### **2. Điểm mạnh**

Thư viện nhà trường có sách, báo, tài liệu, có máy tính kết nối Internet phục vụ công tác Thư viện đáp ứng nhu cầu của CB, GV, NV và đáp ứng các hoạt động của trường.

### **3. Điểm yếu**

Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin chưa hiện đại, nguồn tài liệu chưa phong phú, đường chuyên kết nối Internet thiếu ổn định nên chưa đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2023 - 2024 nhà trường cố gắng tranh thủ tham mưu với lãnh đạo xin cấp thêm máy vi tính đủ số lượng để phục vụ nhu cầu của CB, GV, NV. Dự toán thêm kinh phí để mua sắm, trang bị thêm tài liệu, sách, tạp chí phong phú, đa dạng về chủng loại, nâng cấp đường chuyên Internet để phục vụ đáp ứng hoạt động của đơn vị.

## **5. Tự đánh giá: Không đạt**

**Tiêu chí 4:** Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường;

### **1. Mô tả hiện trạng**

Trong 05 năm liên tiếp trường đạt được nhiều kết quả khả quan như: Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, tham gia thi cấp huyện, có nhiều sáng kiến kinh nghiệm đạt giải, học sinh tham gia thi viết chữ đẹp cấp huyện, tỉ lệ huy động học sinh ra lớp, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao. Tuy nhiên một cuộc thi của giáo viên, học sinh dự thi cấp huyện, tỉnh đạt giải chưa cao;

### **2. Điểm mạnh**

Nhà trường xây dựng kế hoạch chiến lược nhà trường đề ra nhiều giải pháp tổ chức thực hiện các hoạt động đạt và vượt một số chỉ tiêu được giao góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

### **3. Điểm yếu**

Kế hoạch phương hướng, chiến lược xây dựng phát triển nhà trường chưa kịp thời rà soát bổ sung qua từng năm học. Một cuộc thi của giáo viên, học sinh dự thi cấp huyện, tỉnh đạt giải chưa cao.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2023-2024 trở đi nhà trường sẽ điều chỉnh nội dung, mục tiêu cho phù hợp với tình hình thực tế, đề ra nhiều giải pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực giáo viên, năng lực học sinh thúc đẩy phát triển mạnh mẽ phong trào giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, học sinh viết chữ đẹp tham gia cấp huyện, cấp tỉnh đạt giải cao.

## **5. Tự đánh giá: Không đạt**

**Tiêu chí 5:** Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, chất lượng giáo dục và các hoạt động của nhà trường luôn duy trì ổn định ở mức khá. Tuy nhiên vẫn còn thấp so với mặt bằng chung của huyện, vẫn còn học sinh bỏ học, lưu ban hàng năm;

### **2. Điểm mạnh**

Chất lượng giáo dục và các hoạt động của nhà trường trong 05 năm gần đây luôn được củng cố và duy trì ổn định và đạt chỉ tiêu.

### **3. Điểm yếu**

Tỷ lệ học sinh bỏ học, lưu ban hàng năm của trường vẫn còn, chất lượng các phong trào đạt chưa cao, chưa thật sự nổi trội so với một số trường trong huyện.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo, nhà trường sẽ tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tập trung chỉ đạo sâu về chuyên môn để nâng cao chất lượng giáo dục. Khuyến khích giáo viên chủ động mạnh dạn, tự tin tham gia tốt các phong trào thi đua. Phối hợp chặt chẽ hơn nữa với cha mẹ học sinh và các đoàn thể, địa phương làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh, ổn định chất lượng nâng cao hiệu quả giáo dục.

#### **5. Tự đánh giá: Không đạt**

##### **Kết luận:**

- Không đạt: 5/5 tiêu chí chiếm 100%
- Đạt: 0/5 tiêu chí chiếm 0%

### **Phần III**

#### **KẾT LUẬN CHUNG**

Trong quá trình hình thành và phát triển cho đến nay nhà trường đã đạt rất nhiều thành tích. Đội ngũ quản lý có năng lực lãnh đạo tốt, có trình độ chuyên môn vững vàng, có uy tín trong hội đồng sư phạm. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy.

Tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên đoàn kết, nêu cao tinh thần trách nhiệm, phấn đấu vì nhiệm vụ chung. Cơ sở vật chất khang trang; trang thiết bị đáp ứng nhu cầu dạy và học theo tinh thần đổi mới; chất lượng giáo dục của nhà trường ngày một nâng cao.

Báo cáo tự đánh giá là tổng hợp thành quả của cả quá trình lao động không ngừng của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh cùng với sự ủng hộ của các ban, ngành, đoàn thể, cha mẹ học sinh trong những năm qua nhà trường đã đạt được nhiều thành tích đáng tự hào. Nhà trường luôn xác định việc bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên là một nhiệm vụ hết sức quan trọng vì vậy mà chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường ngày càng được nâng cao, đặc biệt là số lượng học sinh học hoàn thành tốt ngày càng tăng.

Với sự nỗ lực và quyết tâm của Hội đồng tự đánh giá, nhà trường đã huy động lực các đoàn thể, tổ chức trong và ngoài nhà trường, đồng thời phối hợp với địa phương, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú cùng với các thành viên Hội đồng tự đánh giá đã tích cực làm việc theo kế hoạch kiểm định đã đề ra. Trong quá trình tự đánh giá theo 5 tiêu chuẩn theo Thông tư số 17/2018//TT - BGD&ĐT, tập thể sư phạm nhà trường luôn tự hào bởi những thành quả đạt được là cả một quá trình phấn đấu của tập thể sư phạm nhà trường. Kết quả giáo dục chính là những tiêu chuẩn phản ánh chính xác, khách quan chất lượng giáo dục của nhà trường. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, nhà trường vẫn còn những tồn tại, hạn chế

nhất định: Đội ngũ giáo viên có 50% tuổi đời khá cao, năng lực chuyên môn còn hạn chế dẫn đến việc chỉ đạo thực hiện của lãnh đạo nhà trường gặp nhiều khó khăn. Chính vì vậy, việc thực hiện công tác tự đánh giá là cơ sở để nhà trường nhìn lại những kết quả đã đạt được đồng thời rút ra được những bài học kinh nghiệm cần thiết trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị mình trong thời gian tới.

Trường Tiểu học Phú Mỹ C đối chiếu với 27 tiêu chí trong 5 tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 17/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kết quả tự đánh giá của trường. Kết quả trường đã đạt các tiêu chí theo thống kê sau:

- Số lượng và tỉ lệ (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

+ Không đạt: 0/27 chiếm 0%

+ Đạt Mức 1: 27/27 chiếm 100%

+ Đạt Mức 2: 27/27 chiếm 100%

+ Đạt Mức 3: 03/19 chiếm 15,78%; Không đạt mức 3: 16/19 tiêu chí, chiếm 84,21%.

- Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4:

+ Không đạt: 5/5 tiêu chí chiếm 100%

+ Đạt: 0/5 tiêu chí chiếm 0%

- Trường tự đánh giá đạt kiểm định chất lượng giáo dục: Mức 2

Căn cứ vào điều 31 của quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục ban hành theo thông tư số 17/2018//TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Tiểu học Phú Mỹ C, xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1;

Trên đây là báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục của Trường Tiểu học Phú Mỹ C về công tác kiểm định chất lượng giáo dục trường phổ thông. Kính mong được cơ quan chủ quản, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các thành viên trong đoàn đánh giá ngoài góp ý kiến để công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng chất lượng và hoàn thiện hơn./.

*Phú Mỹ, ngày 20 tháng 12 năm 2023*

**HIỆU TRƯỞNG**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Trần Hữu Ngời**



**Phụ lục 4**  
**BẢNG DANH MỤC MÃ MINH CHỨNG**

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
Tiêu chí 1.1	01.	[1.1-01]	Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	- Số 15/KH-THPMC, ngày 20/9/2015 12/KH-PMC ngày 25/09/2020	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	02.	[1.1-02]	Nghị quyết Đảng bộ Xã	Nhiệm kỳ 2020-2025	Đảng ủy Xã Phú Mỹ	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	03.	[1.1-03]	Nghị quyết chi bộ	Nhiệm kỳ 2020-2022;2022-2025	Chi bộ tiểu học PMC	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	04.	[1.1-04]	Hồ sơ thiết kế xây dựng.	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Ban QL dự án huyện	Lưu tủ hồ sơ Hiệu trưởng.
	05.	[1.1-05]	Bảng niên yết kế hoạch	Năm 2023	Hiệu trưởng	Chân cầu thang – Khu hiệu bộ.
	06.	[1.1-06]	Kế hoạch năm học của nhà trường	- Số 10 / KH-THPMC, 09/10/2018; - Số 20/KH-THPMC, 25/9/2019; - Số 32/ KH-THPMC, 05/10/2020; - Số 19/ KH-THPMC, 15/9/2021; - Số 42/ KH-THPMC, 15/9/2022;	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	07.	[1.1-07]	Báo cáo tổng kết năm học của nhà trường	- Số 32/ BC-THPMC, 27/5/2019; - Số 29/ BC-THPMC, 25/5/2020; - Số 30/ BC-THPMC, 18/5/2021;	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.

				- Số 37/ BC-THPMC, 17/7/2022; - Số 62/ BC-THPMC, 27/5/2023;		
Tiêu chí 1.2	08.	[1.2-01]	Quyết định thành lập Hội đồng trường	QĐ số 32 QĐ-UBND ngày 14/01/2021(nhiệm kỳ 2020-2025);QĐ số 49/QĐ-PGDĐT ngày 22/11/2023 (nhiệm kỳ 2020-2025);	Phòng GD&ĐT	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	09.	[1.2-02]	Quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng	- Số 11/QĐ- THPMC, 1/9/2018; - Số 53/QĐ- THPMC, 1/9/2019; - Số 25/QĐ- THPMC, 21/9/2020; - Số 21 /QĐ- THPMC, 1/9/2021; - Số 26/QĐ- THPMC, 03/9/2022;	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	10.	[1.2-03]	Quyết định thành lập Hội đồng chấm thi vở sạch chữ đẹp học sinh	- Số 17/QĐ- THPMC, 10/10/2018; - Số 22/QĐ- THPMC, 16/10/2019; - Số /Q27Đ- THPMC, 10/10/2020; - Số 25/QĐ- THPMC, 12/10/2021; - Số 29/QĐ- THPMC, 12/10/2022;	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	11.	[1.2-04]	Quyết định thành lập Ban giám khảo Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường	- Số 16/QĐ- THPMC, 05/12/2018; - Số 11/QĐ- THPMC, 05/10/2019; - Số 11/QĐ- THPMC, 18/10/2020; - Số 18/QĐ- THPMC, 17/10/2021; - Số 23/QĐ- THPMC, 12/10/2022;	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	12.	[1.2-05]	Quyết định thành lập Ban giám khảo Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường	- Số 25/QĐ- THPMC, 05/12/2018; - Số 17/QĐ- THPMC, 05/11/2019; - Số 17/QĐ- THPMC, 12/10/2020; - Số 102/QĐ- THPMC, 18/10/2021; - Số 24/QĐ- THPMC, 08/10/2022;	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	13.	[1.2-06]	Kế hoạch Hội đồng trường	- Số 19/KH- THPMC, 15/09/2018;	Chủ tịch Hội	Tủ hồ sơ chuẩn 1 –

			- Số 54/QĐ- THPMC, 15/9/2019; - Số 01/QĐ- THPMC, 01/01/2020; - Số 35/QĐ- THPMC, 01/10/2021; - Số 32/QĐ- THPMC, 16/10/2022;	đồng trường	Phòng Hiệu trưởng.
14.	[1.2-07]	Quy chế hoạt động của Hội đồng trường	Nhiệm kỳ 2015 -2020, 2020-2025	CT Hội đồng trường	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
15.	[1.2-08]	Nghị quyết Hội đồng trường	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	CT Hội đồng trường	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
16.	[1.2-09]	Báo cáo tổng kết của Hội đồng trường	- Số 52/BC- THPMC, 25/5/2019; - Số 53/QĐ- THPMC, 10/5/2020; - Số 49/QĐ- THPMC, 25/4/2021; - Số 50/QĐ- THPMC, 10/5/2022; - Số 58/QĐ- THPMC, 31/5/2023;	Hội đồng trường	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
17.	[1.2-10]	Danh sách đăng ký thi đua của cán bộ, giáo viên, nhân viên - Biên bản bình xét thi đua, khen thưởng.	5 năm (2018-2019 đến 2020 - 2023)	Thư ký HĐSP Trường THPMC	Tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
Tiêu chí 1.3	18.	Quyết định công nhận Ban chấp hành Công đoàn	Nhiệm kỳ 2017 - 2022; 2023 - 2028	LĐ Lao động huyện	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	19.	Quyết định công nhận Ban chỉ huy Liên đội	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	QĐ trường THPMC	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	20.	Quy chế hoạt động của Công đoàn	Nhiệm kỳ 2017 -2022; 2023 - 2028	CĐCS THPMC	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	21.	Kế hoạch hoạt động của Công đoàn	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	CĐCS THPMC	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	22.	Sổ nghị quyết Công đoàn	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	CĐCS THPMC	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.



23.	[1.3-06]	Quy chế hoạt động Đội	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	TPT Đội	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
24.	[1.3-07]	Kế hoạch hoạt động Đội	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	TPT Đội	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
25.	[1.3-08]	Biên bản Đại hội Liên đội	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	TPT Đội	
26.	[1.3-09]	Báo cáo tổng kết hoạt động Công đoàn	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	CĐCS THPMC	Tủ hồ sơ Công đoàn - Văn phòng
27.	[1.3-10]	Báo cáo tổng kết hoạt động Đội	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	TPT Đội	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
28.	[1.3-11]	Quyết định công nhận Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	LĐ Lao động huyện	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
29.	[1.3-12]	Quyết định công nhận Liên đội vững mạnh	5 năm (2020-2019 đến 2022 - 2023)	HĐĐ huyện Mỹ Tú	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
30.	[1.3-13]	Quyết định chuẩn y Chi bộ	Số 89 -QĐ/ĐU ngày 26/8/2022	Đảng ủy Xã Phú Mỹ	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
31.	[1.3-14]	Quyết định công nhận Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ	5 năm (2019 đến 2023)	Đảng ủy xã PM	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
32.	[1.3-15]	Quy chế hoạt động của Chi bộ	Nhiệm kỳ 2020 -2022, 2022-2025	Chi bộ Tiểu học PMC	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
33.	[1.3-16]	Kế hoạch hoạt động của Chi bộ	5 năm (2019 đến 2023)	Chi bộ THPMC	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
34.	[1.3-17]	Nghị quyết sinh hoạt Chi bộ	5 năm (2019 đến 2023)	Chi bộ THPMC	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
35.	[1.3-18]	Báo cáo tổng kết Chi bộ	5 năm (2019 đến 2023)	Chi bộ THPMC	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.

Tiêu chí 1.4	36.	[1.4-01]	Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng	Nhiệm kỳ 2014 -2019, 2019-2024, 2023-2028	UBND huyện Mỹ Tú	Lưu túi hồ sơ cá nhân Hiệu trưởng.
	37.	[1.4-02]	Quyết định bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng	Nhiệm kỳ 2020-2025	UBND huyện Mỹ Tú	Lưu túi hồ sơ cá nhân P. Hiệu trưởng.
	38.	[1.4-03]	Quyết định thành lập tổ chuyên môn và tổ văn phòng	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	40.	[1.4-04]	Kế hoạch năm của tổ chuyên môn và tổ văn phòng	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Tổ trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	41.	[1.4-05]	Sổ nghị quyết sinh hoạt tổ chuyên môn và văn phòng	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Tổ trưởng	Lưu tủ hồ sơ – Phòng phó Hiệu trưởng.
	42.	[1.4-06]	Danh sách đăng ký thi đua của tổ chuyên môn và văn phòng	Năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023	Tổ trưởng	- Tủ hồ sơ Văn thư, văn phòng
	43.	[1.4-07]	Tổng hợp kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên	Năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023	HT, Phó hiệu trưởng+tổ chuyên môn	- Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng
	44.	[1.4-08]	Hồ sơ chuyên đề tổ chuyên môn	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Tổ trưởng	Lưu tủ hồ sơ – Phòng phó Hiệu trưởng.
	45.	[1.4-09]	Kết quả giáo viên giỏi các cấp 05 năm qua	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Phòng GD ĐT huyện	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	46.	[1.4-10]	Hồ sơ hoạt động tổ chuyên môn	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Tổ trưởng	Lưu tủ hồ sơ – Phòng phó Hiệu trưởng.
	47.	[1.4-11]	Hồ sơ hoạt động tổ văn phòng	Năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023	Tổ văn phòng	- Tủ hồ sơ văn phòng (Tổ VP)
Tiêu chí	48.	[1.5-01]	Thống kê số lớp, số học	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 –

1.5			sinh			Phòng Hiệu trưởng.
	49.	[1.5-02]	Sổ theo dõi học sinh	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Giáo viên	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng phó Hiệu trưởng
	50.	[1.5-03]	Giáo án của giáo viên	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Giáo viên	Lưu trên hệ thống Vnedu (2022-2023)
	51.	[1.5-04]	Sổ kế hoạch công tác chủ nhiệm	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Giáo viên	Lưu tủ hồ sơ – Phòng phó Hiệu trưởng.
Tiêu chí 1.6	52.	[1.6-01]	Sổ đăng bộ	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ Văn thư - văn phòng
	53.	[1.6-02]	Học bạ	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ, phòng Phó hiệu trưởng
	54.	[1.6-03]	Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Phó hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ phòng Phó hiệu trưởng
	55.	[1.6-04]	Sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	56.	[1.6-05]	Hồ sơ phổ cập giáo dục – xóa mù chữ	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	UBND xã	Lưu tủ hồ sơ PCGD – Phòng Gv phổ cập
	57.	[1.6-06]	Sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ văn phòng (Tổ chức)
	58.	[1.6-07]	Sổ quản lý các văn bản đi-đến	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Văn thư	- Tủ hồ sơ văn phòng (VT)
	59.	[1.6-08]	Hồ sơ kế toán	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Kế toán	Lưu tủ hồ sơ KT - Văn phòng.
	60.	[1.6-09]	Quy chế chi tiêu nội bộ	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ KT văn phòng
	61.	[1.6-10]	Bảng công tài chính, tài sản	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	KT	- Chân cầu thang
	62.	[1.6-11]	Hệ thống quản lý nhà	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Hiệu trưởng,	- Phần mềm CSDL

		trường, quản lý CB ( <a href="http://csdl.moet.gov.vn">csdl.moet.gov.vn</a> )		Phó hiệu trưởng		
63.	[1.6-12]	Phần mềm quản lý HS ( <a href="http://vnedu.vn">vnedu.vn</a> )	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Phụ trách CNTT	- Máy phó hiệu trưởng	
64.	[1.6-13]	Phần mềm kế toán (MISA-MIMOSA)	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Kế toán	- <u>Phần mềm máy Kế toán</u>	
65.	[1.6-14]	Quản lý thiết bị, tài sản (MISA QLTB)	Năm học 2018-2019 đến 2022-2023	Kế toán	- Máy Kế Toán	
Tiêu chí 1.7	66.	[1.7-01]	Kế hoạch bồi dưỡng phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	67.	[1.7-02]	Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	68.	[1.7-03]	Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên	5 năm (2018-2018 đến 2022 - 2023)	Giáo viên	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	69.	[1.7-04]	Bảng phân công nhiệm vụ giáo viên, nhân viên	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	70.	[1.7-05]	Bảng nhận lương, chế độ phụ cấp của giáo viên	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Kế Toán	Lưu trữ hồ sơ KT -Văn phòng.
	71.	[1.7-06]	Quy chế chuyên môn	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu trữ hồ sơ; Phòng phó Hiệu trưởng.
	72.	[1.7-07]	Chứng nhận GV hoàn thành BDTX	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	PGDĐT	Lưu trữ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
Tiêu chí	73.	[1.8-01]	Kế hoạch năm của chuyên môn nhà trường	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu trữ hồ sơ; P. Hiệu trưởng.

1.8	74.	[1.8-02]	Biên bản kiểm tra HĐSP	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	P. Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ; P. Hiệu trưởng.
	75.	[1.8-03]	Sổ nghị quyết sinh hoạt chuyên môn trường	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ; P. Hiệu trưởng.
Tiêu chí 1.9	76.	[1.9-01]	Quy chế thực hiện dân chủ	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1; Phòng Hiệu trưởng.
	77.	[1.9-02]	Nghị quyết hội nghị cán bộ, viên chức	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	78.	[1.9-03]	Báo cáo tổng kết của Ban thanh tra nhân dân	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	CĐCS TH PMC	Lưu tủ hồ sơ CĐCS
	79.	[1.9-04]	Báo cáo thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	80.	[1.9-05]	Kế hoạch năm của Ban thanh tra nhân dân	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	CĐCS THPMC	Lưu tủ hồ sơ CĐCS
	81.	[1.9-06]	Bảng công khai cơ sở giáo dục	Năm 2023	Hiệu trưởng	Chân cầu thang – Khu hiệu bộ.
Tiêu chí 1.10	82.	[1.10-01]	Kế hoạch đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	83.	[1.10-02]	Biên bản tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	84.	[1.10-03]	Biên bản tuyên truyền an toàn phòng chống tai nạn thương tích	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	85.	[1.10-04]	Phương án phòng cháy, chữa cháy	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
	86.	[1.10-05]	Kế hoạch phòng chống	5 năm (2018-2019 đến 2022	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 –

		thảm họa thiên tai	- 2023)		Phòng Hiệu trưởng.
87.	[1.10-06]	Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
88.	[1.10-07]	Kế hoạch phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ chuẩn 1 – Phòng Hiệu trưởng.
89.	[1.10-08]	Hộp thư góp ý nhà trường	Năm 2023	Hiệu trưởng	Chân cầu thang - Khu hiệu bộ.
Tiêu chí 2.1	90.	Văn bản chuyên môn của Hiệu trưởng	Năm 2023	Trường ĐHCT	- HSVC Tủ hồ sơ Văn thư, văn phòng
	91.	Văn bản chuyên của Phó Hiệu trưởng	Năm 2023	Trường ĐH Huế	- HSVC Tủ hồ sơ văn thư, văn phòng
	92.	Phiếu, kết quả đánh giá chuẩn Hiệu trưởng	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	PGD&ĐT Mỹ Tú	- HSVC Tủ hồ sơ văn thư, văn phòng
	93.	Phiếu, kết quả đánh giá chuẩn Phó Hiệu trưởng	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	PGD&ĐT Mỹ Tú	- HSVC Tủ hồ sơ văn thư, văn phòng
	94.	Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của Hiệu trưởng	- 2018-2019: Ngày 14/12/2018 - 2019-2020: Số 18/KH-BDTX ngày 05/2/2020 - 2020-2021: Số 6/KH-BDTX ngày 22/2/2021 - 2021-2022: Số 8/KH-BDTX ngày 22/2/2022 - 2022-2023: Ngày 25/10/2022	Hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ chuẩn 2, phòng hiệu trưởng
	95.	Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của Phó Hiệu trưởng	- 2018-2019: Số 10/KH-PMC ngày 15/10/2018 - 2019-2020: Số 11/KH-PMC ngày	Phó Hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ chuẩn 2, phòng hiệu trưởng

				3/2/2020 2020-2021: Ngày 30/02/2021 2021-2022: Ngày 25/3/2022 2022-2023: Ngày 28/10/2022		
	96.	[2.1-07]	Chứng nhận bồi dưỡng quản lý giáo dục của Hiệu trưởng	Năm 2023	Trường CĐSP ST	- HSVC Tủ hồ sơ Văn thư, văn phòng
	97.	[2.1-08]	Chứng nhận bồi dưỡng quản lý giáo dục của Phó Hiệu trưởng	Năm 2023	Trường CĐSP ST	- HSVC Tủ hồ sơ Văn thư, văn phòng
	98.	[2.1-09]	Chứng nhận bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Hiệu trưởng	Năm 2023	Trường ĐHSP TPHCM	- HSVC Tủ hồ sơ Văn thư, văn phòng
	99.	[2.1-10]	Chứng nhận bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Phó Hiệu trưởng	Năm 2023	Trường ĐHSP TPHCM	- HSVC Tủ hồ sơ Văn thư, văn phòng
	91.	[2.1-11]	Bằng trung cấp lý luận chính trị và hành chính của Hiệu trưởng	Năm 2023	Trường CT tỉnh ST	- HSVC Tủ hồ sơ Văn thư, văn phòng
	92.	[2.1-12]	Bằng trung cấp lý luận chính trị và hành chính của Phó Hiệu trưởng	Năm 2023	Trường CT tỉnh ST	- HSVC Tủ hồ sơ Văn thư, văn phòng
	93.	[2.1-13]	Thông báo kết quả xếp loại viên chức quản lý	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	PGD&ĐT Mỹ Tú	- HSVC Tủ hồ sơ Văn thư, văn phòng
Tiêu chí	94.	[2.2-01]	Sổ quản lý cán bộ, giáo	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ chuẩn 2,

2.2			viên, nhân viên			phòng hiệu trưởng
	95.	[2.2-02]	Quyết định cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội	- 5 năm ( từ 2017-2021) Số: 35/QĐ-THPMC, ngày 01/8/2017 - 5 năm ( từ 2022-2026) Số: 35/QĐ-THPMC, ngày 01/8/2022	Hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ chuẩn 2, phòng hiệu trưởng
	96.	[2.2-03]	Danh sách thống kê trình độ giáo viên, nhân viên	2018-2019: Ngày 15/8/2018 2019-2020: Ngày 15/8/2019 2020-2021: Ngày 15/8/2020 2021-2022: Ngày 01/9/2021 2022-2023: Ngày 01/9/2022	Hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ chuẩn 2, phòng hiệu trưởng
	97.	[2.2-04]	Văn bằng chuyên môn của giáo viên	Năm 2023	Trưởng ĐH, CĐ	- HSVC Tủ hồ sơ Văn thư, văn phòng
	98.	[2.2-05]	Tổng hợp kết quả đánh giá, phân loại viên chức	2018-2019: Ngày 24/5/2019 2019-2020: Ngày 13/7/2020 2020-2021: Ngày 25/5/2021 2021-2022: Ngày 18/7/2022 2022-2023: Ngày 25/5/2023	Hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ chuẩn 2, phòng hiệu trưởng
Tiêu chí 2.3	99.	[2.3-01]	Văn bằng chuyên môn của nhân viên	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Trưởng ĐH, CĐ	- HSVC Tủ hồ sơ Văn thư, văn phòng
	100.	[2.3-02]	Văn bản triệu tập nhân viên bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Sở, PGD&ĐT	- Tủ hồ sơ chuẩn 2, phòng hiệu trưởng
Tiêu chí 2.4	101.	[2.4-01]	Sổ đăng bộ	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Trưởng TH Phú Mỹ C	- Tủ hồ sơ Văn thư - văn phòng
	102.	[2.4-02]	Học bạ học sinh	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Trưởng TH Phú Mỹ C	- Tủ hồ sơ phòng phó Hiệu trưởng
	103.	[2.4-03]	Quy tắc ứng xử của học	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Trưởng TH	Hành lang phòng học



			sinh		Phú Mỹ C	lớp 5A1
	104.	[2.4-04]	Danh sách khen thưởng học sinh	2018-2019: Ngày 23/5/2019 2019-2020: Ngày 17/7/2020 2020-2021: Ngày 17/5/2021 2021-2022 Ngày 17/7/2022 2022-2023: Ngày 15/5/2023	Hiệu trưởng	- Tủ hồ sơ chuẩn 2, phòng hiệu trưởng
	105.	[2.4-05]	Quyết định công nhận tập thể LĐTT, LĐXS	- 2018-2019: Số 364/PGDĐT-TĐKT ngày 6/6/2019 - 2019-2020: Số 405/PGDĐT-TĐKT ngày 31/8/2020 - 2020-2021: Số 367/PGDĐT-TĐKT ngày 11/6/2021 - 2021-2022: Số 357/PGDĐT-TĐKT ngày 27/7/2022 - 2022-2023: Số 355/PGDĐT- ngày 7/6/2023	UBND huyện, tỉnh	- Tủ hồ sơ chuẩn 2, phòng hiệu trưởng
Tiêu chí 3.1	106.	[3.1-01]	Hồ sơ thiết kế xây dựng của nhà trường	Năm 2022	Ban quản lý dự án huyện Mỹ Tú	- Tủ hồ sơ chuẩn 1, phòng hiệu trưởng
	107.	[3.1-02]	Ảnh chụp khuôn viên trường	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	108.	[3.1-03]	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Năm 2023	UBND huyện Mỹ Tú	- Tủ hồ sơ chuẩn 3, phòng hiệu trưởng
	109.	[3.1-04]	Ảnh chụp cổng trường	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	110.	[3.1-05]	Ảnh chụp biển tên trường	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3

	111.	[3.1-06]	Ảnh chụp hàng rào	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	112.	[3.1-07]	Ảnh chụp sân chơi, sân tập	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
Tiêu chí 3.2	113.	[3.2-01]	Ảnh chụp bàn ghế học sinh, giáo viên	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	114.	[3.2-02]	Ảnh chụp hệ thống đèn, quạt, tủ đựng hồ sơ thiết bị, bảng từ chống lóa	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	115.	[3.2-03]	Ảnh chụp tủ đựng hồ sơ thiết bị	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	116.	[3.2-04]	Biên bản kiểm kê tài sản	Năm 2019 đến 2023	Hiệu trưởng	Hồ sơ KT - Tủ Văn phòng
Tiêu chí 3.3	117.	[3.3-01]	Ảnh chụp phòng Giáo dục nghệ thuật	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	118.	[3.3-02]	Ảnh chụp phòng học bộ môn Tin học	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	119.	[3.3-03]	Ảnh chụp phòng học bộ môn Ngoại ngữ	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	120.	[3.3-04]	Ảnh chụp phòng thiết bị giáo dục	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	121.	[3.3-05]	Ảnh chụp phòng truyền thống/Đội Thiếu niên	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	122.	[3.3-06]	Ảnh chụp phòng Hiệu trưởng	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	123.	[3.3-07]	Ảnh chụp phòng Phó Hiệu trưởng	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3

	124.	[3.3-08]	Ảnh chụp Văn phòng	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	125.	[3.3-09]	Ảnh chụp phòng Y tế trường học	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	126.	[3.3-10]	Ảnh chụp phòng giáo viên/phòng họp	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	127.	[3.3-11]	Ảnh chụp nhà kho	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	128.	[3.3-12]	Ảnh chụp phòng bảo vệ	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	129.	[3.3-13]	Ảnh chụp khu để xe giáo viên	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	130.	[3.3-14]	Ảnh chụp khu để xe học sinh	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
Tiêu chí 3.4	131.	[3.4-01]	Ảnh chụp khu vệ sinh giáo viên	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	132.	[3.4-02]	Ảnh chụp khu vệ sinh học sinh	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	133.	[3.4-03]	Hợp đồng cung cấp nước sạch	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng	Hồ sơ KT - Tủ Văn phòng
	134.	[3.4-04]	Lò đốt rác	Tháng 8/ 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Máy tính VT, ổ D, ảnh chuẩn 3
	135.	[3.4-05]	Biên bản kiểm tra của y tế về nước sạch	5 năm (2019 đến 2023)	TT Y tế huyện Mỹ Tú	- Tủ hồ sơ chuẩn 3, phòng Hiệu trưởng
	136.	[3.4-06]	Hóa đơn tiền nước hàng tháng	5 năm (2019 đến 2023)	Hiệu trưởng	Hồ sơ KT - Tủ Văn phòng
Tiêu chí	137.	[3.5-01]	Thông kê danh mục thiết	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Tổ kiểm định	Tủ hồ sơ chuẩn 3 –

3.5			bị, đồ dùng dạy học		chuẩn 3	Phòng phó hiệu trưởng
	138.	[3.5-02]	Hợp đồng kết nối mạng LAN	5 năm (2019 đến 2023)	Vietten Mỹ Tú	Hồ sơ KT - Tủ Văn phòng
	139.	[3.5-03]	Thông kê danh mục thiết bị, đồ dùng dạy học tự làm	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Tổ kiểm định chuẩn 3	Tủ hồ sơ chuẩn 3 – Phòng phó hiệu trưởng
Tiêu chí 3.6	140.	[3.6-01]	Sổ quản lý thư viện	Năm 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Tủ hồ sơ chuẩn 3 – Phòng hiệu trưởng
	141.	[3.6-02]	Danh mục các loại sách, báo, tạp chí, tài liệu tham khảo	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Tổ kiểm định chuẩn 3	Tủ hồ sơ chuẩn 3 – phòng hiệu trưởng
	142.	[3.6-03]	Sổ theo dõi mượn sách của giáo viên và học sinh	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Tổ kiểm định chuẩn 3	Tủ hồ sơ chuẩn 3 – Phòng hiệu trưởng
	143.	[3.6-04]	Kế hoạch hoạt động của thư viện	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Tổ kiểm định chuẩn 3	Tủ hồ sơ chuẩn 3 – Phòng hiệu trưởng
	144.	[3.6-05]	Biên bản kiểm kê thanh lý thiết bị, tài liệu, sách	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Tổ kiểm định chuẩn 3	Tủ hồ sơ chuẩn 3 – Phòng hiệu trưởng
	145.	[3.6-06]	Biên bản tự kiểm tra thư viện đạt chuẩn	Năm 2023	Tổ kiểm định chuẩn 3	Tủ hồ sơ chuẩn 3 – Phòng hiệu trưởng
Tiêu chí 4.1	146.	[4.1-01]	Danh sách ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp.	- Từ năm học 2018-2019 đến 2022-2023.	Giáo viên	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
	147.	[4.1-02]	Quyết định thành lập ban đại diện cha mẹ học sinh trường	- Số: 489/QĐ-UBND ngày 14/10/2018. - Số: 596/QĐ-UBND ngày 15/10/2019. - Số: 765/QĐ-UBND ngày 19/10/2020.	UBND Xã Phú Mỹ	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng

			- Số: 192/QĐ-UBND ngày 24/3/2021. -Số: 381/QĐ-UBND ngày 11/11/2022.		
148.	[4.1-03]	Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT, ngày 22/11/2011	Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT, ngày 22/11/2011	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
149.	[4.1-04]	Kế hoạch hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh	- Số: 77/2018/KH-CMHS ngày 20/10/2018. - Số: 71/2019/KH-CMHS ngày 22/10/2019. - Số: 75/2020/KH-CMHS ngày 20/10/2020. - Số: 79/2021/KH-CMHS ngày 21/10/2021. -Số: 76/2022/KH-CMHS ngày 24/10/2022.	Trưởng BDD CMHS	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
150.	[4.1-05]	Quy chế hoạt động của Ban đại diện CMHS	- Năm học: 2018-2019 - Năm học: 2019-2020 - Năm học: 2020-2021 - Ngày 01/10/2021. -Ngày 25/10/2022.	Trưởng BDD CMHS	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
151.	[4.1-06]	Biên bản họp Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp	- Năm học: (2018-2019; 2019-2020; 2020-2021; 2021-2022; 2022 - 2023).	BDD CMHS	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
152	[4.1-07]	Biên bản họp Ban đại diện cha mẹ học sinh trường	- Ngày 05/10/2018-2019 - Ngày 11/10/2019-2020 - Ngày 15/10/2020-2021	Hiệu trưởng + BDD CMHS	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng

			- Ngày 11/10/2021-2022 - Ngày 13/10/2022-2023		
153.	[4.1-08]	Báo cáo sơ kết học kỳ I của Ban đại diện CMHS	- Ngày 15/01/2019 - Ngày 18/01/2020 - Ngày 01/11/2021 - Ngày 20/01/2022 - Ngày 10/01/2023.	Trưởng BĐDCMHS	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
154.	[4.1-09]	Báo cáo tổng kết của Ban đại diện cha mẹ học sinh	- Ngày 06/5/2019 - Ngày 11/5/2020 - Ngày 05/5/2021. - Ngày 02/5/2022. - Ngày / 05/2023	Trưởng BĐDCMHS	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
155.	[4.1-10]	Kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh	- Ngày 25/9/2018 - Ngày 01/10/2019 - Ngày 15/10/2020 - Ngày 01/10/2021. - Ngày 11/10/2022.	Hiệu trưởng + BDD CMHS	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
156.	[4.1-11]	Kế hoạch phối hợp giáo dục đạo đức học sinh	- Số: 25/KH-PMC ngày 18/9/2018. - Số: 34/KH-PMC ngày 16/9/2019. - Số: 22/KH-PMC ngày 21/9/2020. - Số: 36/KH-PMC ngày 11/10/2021. - Số: 26/KH-PMC ngày 23/11/2022.	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
157.	[4.1-12]	Kế hoạch phối hợp khen thưởng học sinh	-Số: 31/KH-PMC, ngày 16/10/2018 -Số: 40/KH-PMC, ngày 30/9/2019 -Số: 39/KH-PMC, ngày 12/10/2020 -Số: 34/KH-PMC, ngày 19/10/2021 -Số: 37/KH-PMC, ngày 18/10/2022	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
158.	[4.1-13]	Kế hoạch phối hợp giữa	-Ngày 18/10/2018	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng

		ban đại diện CMHS giúp đỡ học sinh nghèo, khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn	-Ngày 01/11/2019 -Ngày 01/11/2020 -Ngày 11/10/2022 -Ngày 15/10/2023		Hiệu trưởng	
159.	[4.1-14]	Biên bản vận động học sinh ra lớp	Năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023	Hiệu trưởng + BĐD CMHS+GVCN	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng	
160.	[4.1-15]	Báo cáo thu chi quỹ BĐD CMHS	Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2021-2022	BĐD CMHS	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng	
Tiêu chí 4.2	161.	[4.2-01]	Kế hoạch phối hợp giữa các tổ chức trong và ngoài nhà trường	-Số: 19/KH-THPMC, 12/11/2018 -Số: 46/KH-THPMC, 10/10/2019 -Số: 48/KH-THPMC, 02/11/2020 -Số: 46/KH-THPMC, 09/10/2021 -Số: 48/KH-THPMC, 19/10/2022	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
	162.	[4.2-02]	Danh sách học sinh nhận chế độ hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP	Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023	Kế toán	Tủ hồ sơ Kế toán , Văn phòng
	163.	[4.2-03]	Danh sách học sinh được chi trả theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP	Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023	Kế toán	Tủ hồ sơ Kế toán , Văn phòng
	164.	[4.2-04]	Kế hoạch vận động xã hội hóa giáo dục	-Số: 19/PMC, ngày 05/10/2018 -Số: 30/PMC, ngày 05/11/2019 -Số: 25/PMC, ngày 05/10/2020 -Số: 11/PMC, ngày 05/10/2021 -Số: 31/PMC, ngày 28/10/2022	Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng
	165.	[4.2-05]	Danh sách các tổ chức, cá	Từ năm học 2018-2019 đến năm	BĐD CMHS	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng

		nhân ủng hộ, tài trợ	học 2021-2022		Hiệu trưởng	
166.	[4.2-06]	Danh sách học sinh nhận quà	Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2019-2020	Phó Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng	
167.	[4.2-07]	Kế hoạch tuyên truyền truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc địa phương	-Số:17/KHTT-THPMC, 20/10/2018 -Số:19/KHTT-THPMC, 10/9/2019 -Số:30/KHTT-THPMC, 15/9/2020 -Số:25/KHTT-THPMC, 10/9/2021 -Số:16/KHTT-THPMC, 19/10/2022	Phó Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng	
168.	[4.2-08]	Kế hoạch về việc quét dọn khuôn viên chùa Bét Tôn và chùa Sóc Xoài xã Phú Mỹ	-Số: 07/KH-LĐ, ngày 10/10/2018 -Số: 08/KH-LĐ, ngày 09/10/2019 -Số: 06/KH-LĐ, ngày 06/10/2020 -Số: 07/KH-LĐ, ngày 07/10/2021 -Số: 09/KH-LĐ, ngày 09/10/2022	Hiệu trưởng +Tổng phụ trách đội	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng	
169.	[4.2-09]	Quyết định công nhận cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa	Số: 03/TB- BCD ngày 03/01/2019 Số: 121/TB- BCD ngày 17/12/2019 Số: 79/TB- BCD ngày 18/12/2020 Số: 1389/TB-BCĐ ngày 16/12/2021 Số: 1311/TB-BCĐ ngày 23/12/2021	Phó. Chủ tịch UBND huyện Mỹ Tú	Tủ hồ sơ chuẩn 4 phòng Hiệu trưởng	
Tiêu chí 5.1	170.	[5.1-01]	Chương trình giáo dục phổ thông	Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018	Bộ GD&ĐT	Tủ hồ sơ văn thư
	171.	[5.1-02]	Văn bản quy định về chuyên môn của Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Bộ, Sở, PGD&ĐT	Tủ hồ sơ văn thư
Tiêu chí 5.2	172.	[5.2-01]	Thời khóa biểu	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Phó hiệu trưởng,	Tủ hồ sơ phòng PHT



	173.	[5.2-02]	Sổ dự giờ của Phó Hiệu trưởng	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Phó Hiệu trưởng	Tủ hồ sơ phòng PHT
	174.	[5.2-03]	Sổ dự giờ của giáo viên	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Giáo viên	Tủ hồ sơ phòng PHT
	175.	[5.2-04]	Bảng tổng hợp đánh giá học sinh	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Trường THPTMC	Tủ hồ sơ phòng PHT
	176.	[5.2-05]	Kế hoạch phụ đạo học sinh	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	PHT,	Tủ hồ sơ phòng PHT
	177.	[5.2-06]	QĐ công nhận Sáng kiến kinh nghiệm	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	CBQL, Giáo viên	Tủ hồ sơ phó hiệu trưởng
Tiêu chí 5.3	178.	[5.3-01]	Kế hoạch hoạt động hè	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Phó HT	Tủ hồ sơ phòng PHT
	179.	[5.3-02]	Kế hoạch hoạt động giáo dục theo chủ điểm	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Phó HT	Tủ hồ sơ phòng PHT
Tiêu chí 5.4	180.	[5.4-01]	Sổ phổ cập giáo dục	5 năm (2019 đến 2023)	Cán bộ phổ cập,	Tủ hồ sơ phổ cập chuẩn 5, Phòng HT
	181.	[5.4-02]	Danh sách trẻ 6 tuổi vào lớp 1	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng,	Tủ hồ sơ phổ cập chuẩn 5, Phòng HT
	182.	[5.4-03]	Phiếu điều tra hộ gia đình	5 năm (2019 đến 2023)	Trường THPTMC	Tủ hồ sơ phổ cập chuẩn 5, Phòng HT
	183.	[5.4-04]	Quyết định công nhận đạt chuẩn PCGD và XMC	5 năm (2019 đến 2023)	UBND huyện Mỹ Tú	Tủ hồ sơ phổ cập chuẩn 5, Phòng HT
	184.	[5.4-05]	Số liệu PCGD và XMC trên phần mềm Online	5 năm (2019 đến 2023)	Trường THPTMC	Máy tính VT\PMPCGD_MC\TC 5
Tiêu chí 5.5	185.	[5.5-01]	Danh sách học sinh hoàn thành chương trình tiểu học	5 năm (2018-2019 đến 2022 - 2023)	Hiệu trưởng,	Tủ hồ sơ phổ cập chuẩn 5, Phòng HT
	186.	[5.5-02]	Danh sách học sinh 11 tuổi	Năm học 2022 - 2023	Hiệu trưởng,	Tủ hồ sơ phổ cập chuẩn 5, Phòng HT

	187.	[5.5-03]	Danh sách học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	Năm học 2022 - 2023	Hiệu trưởng,	Tủ hồ sơ phổ cập chuẩn 5, Phòng HT
	188.	[5.5-04]	Danh sách học sinh đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	Năm học 2022 - 2023	Hiệu trưởng,	Tủ hồ sơ phổ cập chuẩn 5, Phòng HT





